Tin mừng theo Giăng

1 Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức
Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời.
2 Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời.
3 Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã
làm nên mà không bởi Ngài.
4 Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng
của loài người.
5 Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề
nhận lấy sự sáng.
6 Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là
Giăng.
7 Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự
sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin.
8 Chính người chẳng phải là sự sáng, song
người phải làm chứng về sự sáng.
9 Sự sáng nầy là sự sáng thật, khi đến thế gian
soi sáng mọi người.
10 Ngôi Lời ở thế gian, và thế gian đã làm nên
bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết
Ngài.
11 Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình
chẳng hề nhận lấy.
12 Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho
quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là
ban cho những kẻ tin danh Ngài,

13 là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc
bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi
Đức Chúa Trời vậy.
14 Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng
ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự
vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con
một đến từ nơi Cha.
15 Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng:
Aáy là về Ngài mà ta đã nói: Đấng đến sau ta
trổi hơn ta, vì Ngài vốn trước ta.
16 Vả, bởi sự đầy dẫy của Ngài mà chúng ta
đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn.
17 Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn
và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến.
18 Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con
một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha
cho chúng ta biết.
19 Nầy là lời chứng của Giăng, khi dân Giu-đa
sai mấy thầy tế lễ, mấy người Lê-vi từ thành Giê-
ru-sa-lem đến hỏi người rằng: Oâng là ai?
20 Người xưng ra, chẳng chối chi hết, xưng
rằng mình không phải là Đấng Christ.
21 Họ lại hỏi: Vậy thì ông là ai? phải là Ê-li
chăng? Người trả lời: Không phải. Oâng phải là
đấng tiên tri chăng: Người trả lời: Không phải.
22 Họ bèn nói: Vậy thì ông là ai? hầu cho chúng
tôi trả lời cùng những người đã sai chúng tôi
đến. Oâng tự xưng mình là ai:
23 Người trả lời: Ta là tiếng của người kêu
trong đồng vắng rằng: Hãy ban đường của Chúa

cho bằng, như đấng tiên tri Ê-sai đã nói.
24 Những kẻ chịu sai đến cùng Giăng đều là
người Pha-ri-si.
25 Họ lại hỏi rằng: Nếu ông chẳng phải Đấng
Christ, chẳng phải Ê-li, chẳng phải đấng tiên tri,
thì cớ sao ông làm phép báp têm?
26 Giăng trả lời: Về phần ta, ta làm phép báp
têm bằng nước; nhưng có một Đấng ở giữa các
ngươi mà các ngươi không nhận biết.
27 Aáy là Đấng đến sau ta, ta chẳng đáng mở
dây giày Ngài.
28 Những việc đó đã xảy ra tại thành Bê-tha-
ni, bên kia sông Giô-đanh, là nơi Giăng làm phép
báp têm.
29 Qua ngày sau, Giăng thấy Đức Chúa Jêsus
đến cùng mình, thì nói rằng: Kìa, Chiên con của
Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi.
30 Aáy về Đấng đó mà ta đã nói: Có một người
đến sau ta, trổi hơn ta, vì người vốn trước ta.
31 Về phần ta, ta vốn chẳng biết Ngài; nhưng
ta đã đến làm phép báp-tem bằng nước, để Ngài
được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên.
32 Giăng lại còn làm chứng nầy nữa: Ta đã
thấy Thánh Linh từ trời giáng xuống như chim
bò câu, đậu trên mình Ngài.
33 Về phần ta, ta vốn không biết Ngài; nhưng
Đấng sai ta làm phép báp-tem bằng nước có
phán cùng ta rằng: Đấng mà ngươi sẽ thấy
Thánh Linh ngự xuống đậu lên trên, ấy là Đấng
làm phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh.
34 Ta đã thấy, nên ta làm chứng rằng: Aáy

chính Ngài là Con Đức Chúa Trời.
35 Ngày mai, Giăng lại ở đó với hai môn đồ
mình;
36 nhìn Đức Chúa Jêsus đi ngang qua, bèn nói
rằng: Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời!
37 Hai môn đồ nghe lời đó, bèn đi theo Đức
Chúa Jêsus.
38 Đức Chúa Jêsus vừa xây lại, thấy hai người
đi theo mình, thì phán rằng: Các ngươi tìm chi?
Thưa rằng: Ra-bi (nghĩa là Thầy), Thầy ở đâu?
39 Ngài phán rằng: Hãy đến xem. Vậy, hai
người đi, thấy nơi Ngài ở, và ở lại cùng Ngài
trong ngày đó; lúc bấy giờ độ chừng giờ thứ
mười.
40 Trong hai người đã nghe điều Giăng nói và
đi theo Đức Chúa Jêsus đó, một là Anh-rê, em
của Si-môn Phi-e-rơ.
41 Trước hết người gặp anh mình là Si-môn, thì
nói rằng: Chúng ta đã gặp Đấng Mê-si (nghĩa là
Đấng Christ).
42 Người bèn dẫn Si-môn đến cùng Đức Chúa
Jêsus. Ngài vừa ngó thấy Si-môn, liền phán
rằng: Ngươi là Si-môn, con của Giô-na; ngươi
sẽ được gọi là Sê-pha (nghĩa là Phi-e-rơ).
43 Qua ngày sau, Đức Chúa Jêsus muốn qua xứ
Ga-li-lê, tìm Phi-líp, mà phán rằng: Hãy theo ta.
44 Vả, Phi-líp là người Bết-sai-đa, đồng thành
với Anh-rê và Phi-e-rơ.
45 Phi-líp gặp Na-tha-na-ên, nói với người rằng:
Chúng ta đã gặp Đấng mà Môi-se có chép trong
luật pháp, và các đấng tiên tri cũng có nói đến;
ấy là Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, con của Giô-

sép.
46 Na-tha-na-ên nói rằng: Há có vật gì tốt ra từ
Na-xa-rét được sao? Phi-líp nói: Hãy đến xem.
47 Đức Chúa Jêsus thấy Na-tha-na-ên đến cùng
mình, bèn phán về người rằng: Nầy, một người
Y-sơ-ra-ên thật, trong người không có điều dối
trá chi hết.
48 Na-tha-na-ên thưa rằng: Bởi đâu thầy biết
tôi? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trước khi Phi-líp
gọi ngươi, ta đã thấy ngươi lúc ở dưới cây vả.
49 Na-tha-na-ên lại nói: Lạy thầy, thầy là Con
Đức Chúa Trời, thầy là Vua dân Y-sơ-ra-ên!
50 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Vì ta đã phán
cùng ngươi rằng ta thấy ngươi dưới cây vả, thì
ngươi tin; ngươi sẽ thấy việc lớn hơn điều đó!
51 Ngài lại phán: Quả thật, quả thật, ta nói
cùng các ngươi, các ngươi sẽ thấy trời mở ra, và
thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con
người.

2

1 Cách ba ngày sau, có đám cưới tại thành Ca-
na, trong xứ Ga-li-lê, và mẹ Đức Chúa Jêsus có
tại đó.
2 Đức Chúa Jêsus cũng được mời đến dự đám
với môn đồ Ngài.
3 Vừa khi thiếu rượu, mẹ Đức Chúa Jêsus nói
với Ngài rằng: Người ta không có rượu nữa.
4 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi đàn bà kia, ta
với ngươi có sự gì chăng? Giờ ta chưa đến.
5 Mẹ Ngài nói với những kẻ hầu bàn rằng:
Người biểu chi, hãy vâng theo cả.

6 Vả, tại đó có sáu cái ché đá, định dùng về sự
rửa sạch cho người Giu-đa, mỗi cái chứa hai ba
lường nước.
7 Đức Chúa Jêsus biểu họ rằng: Hãy đổ nước
đầy những ché nầy; thì họ đổ đầy tới miệng.
8 Ngài bèn phán rằng: Bây giờ hãy múc đi,
đem cho kẻ coi tiệc. Họ bèn đem cho.
9 Lúc kẻ coi tiệc nếm nước đã biến thành rượu
(vả, người không biết rượu nầy đến bởi đâu, còn
những kẻ hầu bàn có múc nước thì biết rõ), bèn
gọi chàng rể,
10 mà nói rằng: Mọi người đều đãi rượu ngon
trước, sau khi người ta uống nhiều rồi, thì kế
đến rượu vừa vừa. Còn ngươi, ngươi lại giữ rượu
ngon đến bây giờ.
11 Aáy là tại Ca-na, trong xứ Ga-li-lê, mà Đức
Chúa Jêsus làm phép lạ thứ nhất, và tỏ bày sự
vinh hiển của mình như vậy; môn đồ bèn tin
Ngài.
12 Sau việc đó, Ngài với mẹ, anh em, và môn
đồ Ngài đều xuống thành Ca-bê-na-um; và chỉ ở
tại đó ít ngày thôi.
13 Lễ Vượt Qua của dân Giu-đa hầu đến; Đức
Chúa Jêsus lên thành Giê-ru-sa-lem.
14 Trong đền thờ, Ngài thấy có người buôn bán
bò, chiên, bò câu, và có người đổi bạc dọn hàng
ở đó.
15 Ngài bện một cái roi bằng dây, bèn đuổi
hết thảy khỏi đền thờ, chiên và bò nữa; vãi tiền
người đổi bạc và đổ bàn của họ.
16 Ngài phán cùng kẻ bán bò câu rằng: Hãy

cất bỏ đồ đó khỏi đây, đừng làm cho nhà Cha ta
thành ra nhà buôn bán.
17 Môn đồ Ngài bèn nhớ lại lời đã chép rằng:
Sự sốt sắng về nhà Chúa tiêu nuốt tôi.
18 Các người Giu-đa cất tiếng thưa cùng Ngài
rằng: Thầy làm như vậy thì cho chúng tôi xem
thấy phép lạ chi?
19 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy phá đền thờ
nầy đi, trong ba ngày ta sẽ dựng lại!
20 Người Giu-đa lại nói: Người ta xây đền thờ
nầy mất bốn mươi sáu năm, mà thầy thì sẽ dựng
lại trong ba ngày!
21 Nhưng Ngài nói về đền thờ của thân thể
mình.
22 Vậy, sau khi Ngài được từ kẻ chết sống lại
rồi, môn đồ gẫm Ngài có nói lời đó, thì tin Kinh
Thánh và lời Đức Chúa Jêsus đã phán.
23 Đang lúc Ngài ở thành Giê-ru-sa-lem để giữ
lễ Vượt Qua, có nhiều người thấy phép lạ Ngài
làm, thì tin danh Ngài.
24 Nhưng Đức Chúa Jêsus chẳng phó thác
mình cho họ, vì Ngài nhận biết mọi người,
25 và không cần ai làm chứng về người nào,
bởi Ngài tự hiểu thấu mọi điều trong lòng người
ta.

3

1 Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là
Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị
dân Giu-đa.
2 Ban đêm, người nầy đến cùng Đức Chúa
Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết

thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những
phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời
chẳng ở cùng, thì không ai làm được.
3 Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả
thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người
chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước
Đức Chúa Trời.
4 Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh
lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và
sanh lần thứ hai sao?
5 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật,
ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ
nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được
vào nước Đức Chúa Trời.
6 Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi
sanh bởi Thánh Linh là thần.
7 Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi:
Các ngươi phải sanh lại.
8 Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng
động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng
không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh
Linh thì cũng như vậy.
9 Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thể nào được?
10 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi là giáo sư
của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những
điều đó sao!
11 Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, chúng
ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã
thấy; còn các ngươi chẳng hề nhận lấy lời chứng
của chúng ta.
12 Ví bằng ta nói với các ngươi những việc
thuộc về đất, các ngươi còn chẳng tin thay;

huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì
các ngươi tin sao được?
13 Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời
xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời.
14 Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng
thể nào, thì Con người cũng phải bị treo lên
dường ấy,
15 hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống
đời đời.
16 Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến
nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin
Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời
đời.
17 Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống
thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu,
nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được
cứu.
18 Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai
không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin
đến danh Con một Đức Chúa Trời.
19 Vả, sự đoán xét đó là như vầy: sự sáng đã
đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự
sáng, vì việc làm của họ là xấu xa.
20 Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và
không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của
mình phải trách móc chăng.
21 Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng
sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ
ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.
22 Kế đó, Đức Chúa Jêsus đi với môn đồ đến
đất Giu-đê; Ngài ở với môn đồ tại đó, và làm
phép báp têm.

23 Giăng cũng làm phép báp têm tại Ê-nôn, gần
Sa-lim, vì ở đó có nhiều nước, và người ta đến
đặng chịu phép báp têm.
24 Bấy giờ Giăng chưa bị bỏ vào ngục.
25 Vả, môn đồ của Giăng có cãi lẫy với một
người Giu-đa về lễ tinh sạch.
26 Họ đến cùng Giăng và nói rằng: Thưa thầy,
kìa, người ở cùng thầy bên kia sông Giô-đanh,
mà thầy đã làm chứng cho, bây giờ đang làm
phép báp têm, và ai nấy đều đến cùng người.
27 Giăng trả lời rằng: Ví chẳng từ trên trời ban
cho, thì không một người nào có thể lãnh chi
được.
28 Chính các ngươi làm chứng cho ta rằng ta
đã nói: Aáy không phải ta là Đấng Christ, nhưng
ta đã được sai đến trước Ngài.
29 Ai mới cưới vợ, nấy là chàng rể, nhưng bạn
của chàng rể đứng gần và nghe người, khi nghe
tiếng của chàng rể thì rất đỗi vui mừng; ấy là
sự vui mừng trọn vẹn của ta đó.
30 Ngài phải dấy lên, ta phải hạ xuống.
31 Đấng từ trên cao đến là trên hết mọi loài.
Kẻ từ đất đến là thuộc về đất, và nói ra cũng
như là thuộc về đất; còn Đấng từ trời đến thì
trên hết mọi loài.
32 Ngài làm chứng về điều Ngài đã thấy và
nghe; song không có ai nhận lấy lời chứng của
Ngài.
33 Ai đã nhận lấy lời chứng của Ngài thì làm
chứng chắc rằng Đức Chúa Trời là thật.
34 Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao

truyền lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời
ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực.
35 Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong
tay Con.
36 Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai
không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu,
nhưng cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở
trên người đó.

4

1 Khi Chúa đã hay rằng người Pha-ri-si có nghe
đồn Ngài gọi và làm phép báp têm được nhiều
môn đồ hơn Giăng,
2 (k" thiệt không phải chính Đức Chúa Jêsus
làm phép báp têm, nhưng là môn đồ Ngài),
3 thì Ngài lìa xứ Giu-đê trở về xứ Ga-li-lê.
4 Vả, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri.
5 Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-
ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho
Giô-sép là con mình.
6 Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường
mỏi mệt, Đức Chúa Jêsus ngồi gần bên giếng;
bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu.
7 Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước.
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy cho ta uống.
8 Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố đặng mua đồ
ăn.
9 Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Uûa kìa!
ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng
tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân
Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.)

10 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví bằng ngươi
biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người
nói: "Hãy cho ta uống" là ai, thì chắc ngươi sẽ
xin người cho uống, và người sẽ cho ngươi nước
sống.
11 Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không
có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có
nước sống ấy?
12 Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng nầy lại
cho chúng tôi, chính người uống giếng nầy, cả
đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy
Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao?
13 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống
nước nầy vẫn còn khát mãi;
14 nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề
khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước
trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.
15 Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi
nước ấy, để cho tôi không khát và không đến
đây múc nước nữa.
16 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, gọi
chồng ngươi, rồi trở lại đây.
17 Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có
chồng. Đức Chúa Jêsus lại phán: Ngươi nói
rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm;
18 vì ngươi đã có năm đời chồng, còn người mà
ngươi hiện có, chẳng phải là chồng ngươi; điều
đó ngươi đã nói thật vậy.
19 Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn
thấy Chúa là một đấng tiên tri.
20 Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi

nầy; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ
lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem.
21 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn
bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các ngươi thờ lạy Cha,
chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng tại thành
Giê-ru-sa-lem.
22 Các ngươi thờ lạy sự các ngươi không biết,
chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi
bởi người Giu-đa mà đến.
23 Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi
những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ
thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ
phượng mà Cha ưa thích vậy.
24 Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài
thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.
25 Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-
si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã
đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta.
26 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta, người đang
nói với ngươi đây, chính là Đấng đó.
27 Khi đó, môn đồ tới, đều sững sờ về Ngài nói
với một người đàn bà; nhưng chẳng ai hỏi rằng:
Thầy hỏi người ấy điều chi? hay là: Sao thầy nói
với người?
28 Người đàn bà bèn bỏ cái vò của mình lại và
vào thành, nói với người tại đó rằng:
29 Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều
tôi đã làm; ấy chẳng phải là Đấng Christ sao?
30 Chúng bèn từ trong thành ra và đến cùng
Đức Chúa Jêsus.
31 Song le, môn đồ nài nỉ một bên Ngài mà

rằng: Thưa thầy, xin hãy ăn.
32 Ngài đáp rằng: Ta có một thứ lương thực để
nuôi mình mà các ngươi không biết.
33 Vậy môn đồ nói với nhau rằng: Có ai đã đem
chi cho thầy ăn chăng?
34 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đồ ăn của ta tức
là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến, và làm
trọn công việc Ngài.
35 Các ngươi há chẳng nói rằng còn bốn tháng
nữa thì tới mùa gặt sao? Song ta nói với các
ngươi: Hãy nhướng mắt lên và xem đồng ruộng,
đã vàng sẵn cho mùa gặt.
36 Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu chứa
hoa lợi cho sự sống đời đời, hầu cho người gieo
giống và con gặt được cùng nhau vui vẻ.
37 Vì đây người ta có thể nói rằng: Người nầy
thì gieo, người kia thì gặt, là rất phải.
38 Ta đã sai các ngươi gặt nơi mình không làm;
kẻ khác đã làm, còn các ngươi thì đã vào tiếp lấy
công lao của họ.
39 Có nhiều người Sa-ma-ri ở thành đó tin Ngài,
vì cớ lời đàn bà đã làm chứng về Ngài mà rằng:
Ngài đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm.
40 Vậy, các người Sa-ma-ri đã đến cùng Ngài,
xin Ngài vào trọ nơi mình; Ngài bèn ở lại đó hai
ngày.
41 Khi đã nghe lời Ngài rồi, người tin Ngài càng
đông hơn nữa.
42 Họ nói với người đàn bà rằng: Aáy không
còn phải vì điều ngươi đã nói với chúng ta mà
chúng ta tin đâu; vì chính chúng ta đã nghe Ngài,

và biết rằng chính Ngài thật là Cứu Chúa của thế
gian.
43 Khỏi hai ngày ấy, Đức Chúa Jêsus từ đó đi
qua xứ Ga-li-lê
44 (vì chính Ngài đã phán rằng một người tiên
tri chẳng bao giờ được tôn kính trong quê hương
mình).
45 Khi đã đến xứ Ga-li-lê, Ngài được dân xứ ấy
tiếp rước tử tế, bởi dân đó đã thấy mọi điều Ngài
làm tại thành Giê-ru-sa-lem trong ngày lễ; vì họ
cũng có đi dự lễ.
46 Vậy, Ngài lại đến thành Ca-na, trong xứ Ga-li-
lê, là nơi Ngài đã hóa nước thành rượu. Nguyên
ở tại thành Ca-bê-na-um, có một quan thị vệ kia,
con trai người mắc bịnh.
47 Quan đó nghe Đức Chúa Jêsus đã từ xứ
Giu-đê đến xứ Ga-li-lê, bèn tìm đến và xin Ngài
xuống đặng chữa cho con mình gần chết.
48 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi
không thấy phép lạ và điềm lạ, thì các ngươi
chẳng tin!
49 Quan thị vệ trả lời rằng: Lạy Chúa, xin Chúa
xuống trước khi con tôi chưa chết!
50 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, con của
ngươi sống. Người đó tin lời Đức Chúa Jêsus đã
phán cho mình, bèn đi.
51 Người đang đi dọc đường, các đầy tớ người
đến đón mà rằng: Con trai chủ sống.
52 Người bèn hỏi họ con trai mình đã thấy khá
nhằm giờ nào. Họ trả lời rằng: Bữa qua, hồi giờ
thứ bảy, cơn rét lui khỏi.

53 Người cha nhận biết rằng ấy là chính giờ đó
Đức Chúa Jêsus đã phán cùng mình rằng: Con
của ngươi sống; thì người với cả nhà đều tin.
54 Aáy là phép lạ thứ hai mà Đức Chúa Jêsus
đã làm, khi Ngài từ xứ Giu-đê trở về xứ Ga-li-lê.

5

1 Kế đó, có một ngày lễ của dân Giu-đa, Đức
Chúa Jêsus lên thành Giê-ru-sa-lem.
2 Số là, tại thành Giê-ru-sa-lem, gần cửa Chiên,
có một cái ao, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Bê-tết-đa,
xung quanh ao có năm cái vòm cửa.
3 Những kẻ đau ốm, mù quáng, tàn tật, bại
xuội nằm tại đó rất đông, chờ khi nước động;
4 vì một thiên sứ thỉnh thoảng giáng xuống
trong ao, làm cho nước động; lúc nước đã động
rồi, ai xuống ao trước hết, bất k” mắc bịnh gì,
cũng được lành.
5 Nơi đó, có một người bị bịnh đã được ba mươi
tám năm.
6 Đức Chúa Jêsus thấy người nằm, biết rằng
đau đã lâu ngày, thì phán: Ngươi có muốn lành
chăng?
7 Người bịnh thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng
có ai để quăng tôi xuống ao trong khi nước
động; lúc tôi đi đến, thì kẻ khác đã xuống ao
trước tôi rồi.
8 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đứng dậy,
vác giường ngươi và đi.
9 Tức thì người ấy được lành, vác giường mình
và đi. Vả, bấy giờ là ngày Sa-bát.

10 Các người Giu-đa bèn nói với kẻ được chữa
lành rằng: Nay là ngày Sa-bát, ngươi không
phép mang giường mình đi.
11 Người trả lời rằng: Chính người đã chữa tôi
được lành biểu tôi rằng: Hãy vác giường ngươi
và đi.
12 Họ hỏi rằng: Người đã biểu ngươi: Hãy vác
giường và đi, là ai?
13 Nhưng người đã được chữa lành không biết
là ai: vì Đức Chúa Jêsus đã lẫn trong đám đông
tại chỗ đó.
14 Sau lại, Đức Chúa Jêsus gặp người đó trong
đền thờ, bèn phán rằng: Kìa, ngươi đã lành rồi,
đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu xa xảy
đến cho ngươi chăng.
15 Người đó đi nói với các người Giu-đa rằng
ấy là Đức Chúa Jêsus đã chữa lành cho mình.
16 Nhân đó dân Giu-đa bắt bớ Đức Chúa Jêsus,
vì cớ Ngài làm những sự ấy trong ngày Sa-bát.
17 Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Cha ta làm
việc cho đến bây giờ, ta đây cũng làm việc như
vậy.
18 Bởi cớ đó, dân Giu-đa càng kiếm cách nữa
để giết Ngài, chẳng những vì Ngài phạm ngày
Sa-bát thôi, mà lại vì Ngài gọi Đức Chúa Trời là
Thân Phụ mình, làm ra mình bằng Đức Chúa
Trời.
19 Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ
rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm
điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha

làm, Con cũng làm y như vậy.
20 Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm;
Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những
việc nầy nữa, để các ngươi lấy làm lạ lùng.
21 Vả, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban
sự sống cho họ thể nào, thì Con cũng ban sự sống
cho kẻ Con muốn thể ấy.
22 Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã
giao trọn quyền phán xét cho Con,
23 đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như
tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là
không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến.
24 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự
sống đời đời, và không đến sự phán xét, song
vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.
25 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ
nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ
nghe sẽ được sống.
26 Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha
cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy.
27 Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho
Con, vì là Con người.
28 Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi
người ở trong mồ mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi:
29 ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai
đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán.
30 Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; ta xét
đoán theo điều ta nghe, và sự xét đoán ta là công
bình, vì ta chẳng tìm ý muốn của ta, nhưng tìm

ý muốn của Đấng đã sai ta.
31 Nếu ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm
chứng ấy không đáng tin.
32 Có người khác làm chứng cho ta, và ta biết
rằng chứng người đó làm cho ta là đáng tin.
33 Các ngươi có sai sứ đến cùng Giăng, thì
người đã làm chứng cho lẽ thật.
34 Còn ta, lời chứng mà ta nhận lấy chẳng phải
bởi người ta; nhưng ta nói vậy, đặng các ngươi
được cứu.
35 Giăng là đuốc đã thắp và sáng, các ngươi
bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của người.
36 Nhưng ta có một chứng lớn hơn chứng của
Giăng; vì các việc Cha đã giao cho ta làm trọn,
tức là các việc ta làm đó, làm chứng cho ta rằng
Cha đã sai ta.
37 Chính Cha, là Đấng đã sai ta, cũng làm
chứng về ta. Các ngươi chưa hề nghe tiếng Ngài,
chưa hề thấy mặt Ngài,
38 và đạo Ngài không ở trong các ngươi, vì các
ngươi không tin Đấng mà Ngài đã sai đến.
39 Các ngươi dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi
đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm
chứng về ta vậy.
40 Các ngươi không muốn đến cùng ta để được
sự sống!
41 Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến
đâu;
42 nhưng ta biết rằng các ngươi chẳng có sự
yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các ngươi.
43 Ta đã nhân danh Cha ta mà đến, các ngươi

không nhận lấy ta. Nếu có kẻ khác lấy danh
riêng mình mà đến, thì các ngươi sẽ nhận lấy.
44 Các ngươi vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau,
không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức
Chúa Trời đến, thì thể nào các ngươi tin được?
45 Chớ ngờ rằng ấy là ta sẽ tố cáo các ngươi
trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các ngươi, là Môi-
se, là người mà các ngươi đã trông cậy.
46 Vì nếu các ngươi tin Môi-se, cũng sẽ tin ta;
bởi ấy là về ta mà người đã chép.
47 Nhưng nếu các ngươi chẳng tin những lời
người chép, các ngươi há lại tin lời ta sao?

6

1 Rồi đó, Đức Chúa Jêsus qua bờ bên kia biển
Ga-li-lê, là biển Ti-bê-ri-át.
2 Một đoàn dân đông theo Ngài, vì từng thấy
các phép lạ Ngài làm cho những kẻ bịnh.
3 Nhưng Đức Chúa Jêsus lên trên núi, ngồi đó
với môn đồ.
4 Vả, lễ Vượt Qua, là lễ của dân Giu-đa gần tới.
5 Đức Chúa Jêsus ngước mắt lên, thấy một
đoàn dân đông đến cùng mình, bèn phán với
Phi-líp rằng: Chúng ta sẽ mua bánh ở đâu, để
cho dân nầy có mà ăn?
6 Ngài phán điều đó đặng thử Phi-líp, chớ Ngài
đã biết điều Ngài sẽ làm rồi.
7 Phi-líp thưa rằng: Hai trăm đơ-ni-ê bánh
không đủ phát cho mỗi người một ít.
8 Một môn đồ, là Anh-rê, em của Si-môn Phi-
e-rơ, thưa rằng:

9 Đây có một đứa con trai, có năm cái bánh
mạch nha và hai con cá; nhưng đông người
dường nầy, thì ngần ấy có thấm vào đâu?
10 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hãy truyền
cho chúng ngồi xuống. Vả, trong nơi đó có nhiều
cỏ. Vậy, chúng ngồi xuống, số người ước được
năm ngàn.
11 Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn rồi, bèn
phân phát cho những kẻ đã ngồi; Ngài cũng lấy
cá phát cho chúng nữa, ai muốn bao nhiêu mặc
ý.
12 Khi chúng đã ăn được no nê, Ngài phán với
môn đồ rằng: Hãy lượm những miếng còn thừa,
hầu cho không mất chút nào.
13 Vậy, môn đồ lượm những miếng thừa của
năm cái bánh mạch nha, sau khi người ta đã ăn
rồi, chứa đầy mười hai giỏ.
14 Những người đó thấy phép lạ Đức Chúa
Jêsus đã làm, thì nói rằng: Người nầy thật là
Đấng tiên tri phải đến thế gian.
15 Bấy giờ Đức Chúa Jêsus biết chúng có ý đến
ép Ngài để tôn làm vua, bèn lui ở một mình trên
núi.
16 Đến chiều, môn đồ xuống nơi bờ biển,
17 và vào trong một chiếc thuyền, sang thẳng
bờ bên kia, hướng về thành Ca-bê-na-um. Trời
chợt tối, mà Đức Chúa Jêsus còn chưa đến cùng
các môn đồ.
18 Gió thổi ào ào, đến nỗi biển động dữ dội.
19 Khi các môn đồ đã chèo ra độ chừng hai
mươi lăm hay là ba mươi ếch-ta-đơ, thấy Đức

Chúa Jêsus đi trên mặt biển, gần tới chiếc
thuyền, thì sợ hãi.
20 Nhưng Ngài phán rằng: Aáy là ta đây, đừng
sợ chi!
21 Bấy giờ, môn đồ muốn rước Ngài vào
thuyền; tức thì chiếc thuyền đậu vào bờ, là nơi
định đi.
22 Đoàn dân ở bờ biển bên kia, đã nhận rằng ở
đó chỉ có một chiếc thuyền, và Đức Chúa Jêsus
không vào thuyền với môn đồ Ngài, chỉ một
mình môn đồ đi mà thôi.
23 Qua ngày sau, có mấy chiếc thuyền khác từ
thành Ti-bê-ri-át lại gần nơi chúng đã ăn bánh
khi Chúa tạ ơn rồi,
24 đoàn dân thấy Đức Chúa Jêsus không ở đó,
môn đồ cũng không, bèn vào mấy thuyền kia
mà đi qua thành Ca-bê-na-um để tìm Đức Chúa
Jêsus.
25 Chúng vừa tìm được Ngài tại bờ bên kia
biển, bèn thưa rằng: Lạy thầy, thầy đến đây bao
giờ?
26 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả
thật, ta nói cùng các ngươi, các ngươi tìm ta
chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì
các ngươi đã ăn bánh và được no.
27 Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát,
nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là
thứ Con người sẽ ban cho các ngươi; vì ấy là Con,
mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn
tín của mình.
28 Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi
cho được làm công việc Đức Chúa Trời?

29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi tin
Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là
công việc Ngài.
30 Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm phép
lạ gì, để cho chúng tôi thấy và tin? Thầy làm
công việc gì?
31 Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-na trong đồng
vắng, theo như lời chép rằng: Ngài đã ban cho
họ ăn bánh từ trên trời xuống.
32 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả
thật, ta nói cùng các ngươi, Môi-se chưa hề cho
các ngươi bánh từ trên trời đâu; nhưng Cha ta
ban cho các ngươi bánh thật, là bánh từ trên trời
xuống.
33 Bởi chưng bánh Đức Chúa Trời là bánh từ
trên trời giáng xuống, ban sự sống cho thế gian.
34 Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin ban bánh
đó cho chúng tôi luôn luôn!
35 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của
sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin
ta chẳng hề khát.
36 Nhưng ta đã nói: Các ngươi đã thấy ta, mà
chẳng tin.
37 Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta,
kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu.
38 Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm
theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến.
39 Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hễ sự
gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng
ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt.
40 Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con

và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta
sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.
41 Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên
trời xuống, nên các người Giu-đa lằm bằm về
Ngài,
42 mà rằng: Aáy chẳng phải là Jêsus, con của
Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người
chăng? Vậy, thể nào người nói được rằng: Ta
đã từ trên trời mà xuống?
43 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi chớ
lằm bằm với nhau.
44 Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến,
thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm
cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt.
45 Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều
sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe
Cha và học theo Ngài thì đến cùng ta.
46 Aáy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ
ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã
thấy Cha.
47 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
hễ ai tin thì được sự sống đời đời.
48 Ta là bánh của sự sống.
49 Tổ phụ các ngươi đã ăn ma-na trong đồng
vắng, rồi cũng chết.
50 Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn
chẳng hề chết.
51 Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống;
nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh
mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là
thịt ta.

52 Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà
rằng: Lẽ nào người nầy lấy thịt mình cho chúng
ta ăn sao?
53 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng:
Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu
các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng
không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống
trong các ngươi đâu.
54 Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống
đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó
sống lại.
55 Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ
uống.
56 Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở
trong ta, và ta ở trong người.
57 Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến,
và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào
ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy.
58 Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó
chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã
ăn,… rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh nầy sẽ sống
đời đời.
59 Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy
dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um.
60 Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng:
Lời nầy thật khó; ai nghe được?
61 Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ
lằm bằm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui
các ngươi vấp phạm sao?
62 Vậy, nếu các ngươi thấy Con người lên nơi
Ngài vốn ở khi trước thì thể nào?

63 Aáy là thần linh làm cho sống, xác thịt
chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các ngươi
đều là thần linh và sự sống.
64 Song trong vòng các ngươi có kẻ không tin.
Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không
tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài.
65 Ngài lại phán rằng: Chính vì cớ đó, mà ta
đã nói cùng các ngươi rằng nếu Cha chẳng ban
cho, thì chẳng ai tới cùng ta được.
66 Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui,
không đi với Ngài nữa.
67 Đức Chúa Jêsus phán cùng mười hai sứ đồ
rằng: Còn các ngươi, cũng muốn lui chăng?
68 Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chúng
tôi đi theo ai? Chúa có những lời của sự sống đời
đời;
69 chúng tôi đã tin, và nhận biết rằng Chúa là
Đấng thánh của Đức Chúa Trời.
70 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta há chẳng đã
chọn các ngươi là mười hai sứ đồ sao? Mà một
người trong các ngươi là quỉ!
71 Vả, Ngài nói về Giu-đa con Si-môn ỗch-ca-
ri-ốt; vì chính hắn là một trong mười hai sứ đồ,
sau sẽ phản Ngài.

7

1 Kế đó, Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê.
Ngài không ưng đi trong xứ Giu-đê, bởi dân Giu-
đa vẫn tìm phương giết Ngài.
2 Vả, ngày lễ của dân Giu-đa, gọi là lễ Lều Tạm
gần đến.

3 Anh em Ngài nói rằng: Hãy đi khỏi đây, và
qua xứ Giu-đê, để cho các môn đồ cũng được
xem công việc thầy làm.
4 Khi nào người ta muốn tỏ mình ra, thì không
ai làm kín giấu việc gì. Vì thầy làm những sự đó,
hãy tỏ mình cho thiên hạ.
5 Bởi chưng chính các anh em Ngài không tin
Ngài.
6 Đức Chúa Jêsus phán cùng anh em rằng: Thì
giờ ta chưa đến; còn về các ngươi, thì giờ được
tiện luôn luôn.
7 Thế gian chẳng ghét các ngươi được; nhưng
ghét ta, vì ta làm chứng nầy về họ rằng công
việc họ là ác.
8 Các ngươi hãy lên dự lễ nầy, còn ta chưa lên
dự lễ đó, vì thì giờ ta chưa trọn.
9 Ngài nói xong, cứ ở lại xứ Ga-li-lê.
10 Lúc anh em Ngài đã lên dự lễ rồi, thì Ngài
cũng lên, nhưng đi cách kín giấu, không tố lộ.
11 Vậy, các người Giu-đa tìm Ngài trong ngày
lễ, và nói rằng: Nào người ở đâu?
12 Trong đám đông có tiếng xôn xao bàn về
Ngài. Người thì nói: Aáy là một người lành; kẻ
thì nói: Không phải; người phỉnh dỗ dân chúng!
13 Song chẳng ai dám nói về Ngài tỏ tường, vì
sợ dân Giu-đa.
14 Giữa k” lễ, Đức Chúa Jêsus lên đền thờ dạy
dỗ.
15 Các người Giu-đa sững sờ mà nói rằng:
Người nầy chưa từng học, làm sao biết được
Kinh Thánh?

16 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đạo lý của ta
chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Đấng đã sai ta đến.
17 Nếu ai khứng làm theo ý muốn của Đức
Chúa Trời, thì sẽ biết đạo lý ta có phải là bởi
Đức Chúa Trời, hay là ta nói theo ý ta.
18 Kẻ nói theo ý mình, thì tìm vinh hiển riêng
mình; nhưng kẻ tìm vinh hiển của Đấng đã sai
mình đến, mới là chân thật, và chắc trong mình
không có điều gì không công bình đâu.
19 Môi-se há chẳng ban luật pháp cho các
ngươi sao? Mà trong các ngươi không có một
ai tuân theo luật pháp! Cớ sao các ngươi kiếm
thế giết ta?
20 Dân chúng trả lời rằng: Ngươi bị quỉ ám,
nào ai là người tìm thế giết ngươi?
21 Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Ta đã làm một
việc, các ngươi thảy đều lấy làm lạ.
22 Môi-se đã truyền phép cắt bì cho các ngươi
(phép đó không phải bởi Môi-se, nhưng bởi tổ
tông), và các ngươi làm phép cắt bì cho người
đàn ông trong ngày Sa-bát!
23 Nếu người đàn ông chịu phép cắt bì ngày
Sa-bát, cho khỏi phạm luật pháp Môi-se, thì sao
ta chữa cho cả mình người bịnh được lành trong
ngày Sa-bát, mà các ngươi lại nổi giận?
24 Đừng cứ bề ngoài mà xét đoán, nhưng phải
xét đoán theo lẽ công bình.
25 Có mấy kẻ trong dân thành Giê-ru-sa-lem
nói rằng: Đó có phải là người mà người ta tìm
giết chăng?
26 Kìa, người nói tự do, mà không ai nói chi

người hết. Dễ thường các quan đã nhận thật
người là Đấng Christ?
27 Thế mà, chúng ta biết người nầy từ đâu lại;
song khi Đấng Christ sẽ đến, thì không ai biết
Ngài từ đâu đến.
28 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus đang dạy trong đền
thờ, thì kêu lên rằng: Các ngươi quen ta, các
ngươi biết ta từ đâu lại! Ta đã đến chẳng phải
tự ta, nhưng Đấng đã sai ta đến là thật, mà các
ngươi không biết Ngài.
29 Ta thì biết Ngài; vì ta từ Ngài đến, và Ngài
là Đấng đã sai ta đến.
30 Vậy, họ kiếm thế bắt Ngài; nhưng không ai
tra tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa đến.
31 Song trong vòng dân chúng nhiều kẻ tin
Ngài, nói rằng: Khi Đấng Christ đến, sẽ có làm
nhiều phép lạ hơn người nầy đã làm chăng?
32 Người Pha-ri-si nghe lời đoàn dân nghị luận
về Ngài, thì mấy thầy tế lễ cả đồng tình với họ,
cắt lính đi bắt Ngài.
33 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta còn ở với
các ngươi ít lâu nữa; rồi ta đi về cùng Đấng sai
ta đến.
34 Các ngươi sẽ kiếm ta mà chẳng thấy, và nơi
ta ở, các ngươi không thể đến được.
35 Các người Giu-đa nói với nhau rằng: Thế thì
người sẽ đi đâu mà ta không tìm được? Có phải
người sẽ đi đến cùng những kẻ lưu lạc trong dân
Gờ-réc và dạy dân Gờ-réc chăng?
36 Người đã nói rằng: Các ngươi sẽ tìm ta, mà
chẳng thấy, và nơi ta ở, các ngươi không thể đến

được, ấy là nghĩa làm sao?
37 Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong k”
lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu
người nào khát, hãy đến cùng ta mà uống.
38 Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ
chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã
chép vậy.
39 Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh
mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ
Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa
Jêsus chưa được vinh hiển.
40 Trong đoàn dân có nhiều người nghe những
lời đó, thì nói: Người nầy thật là đấng tiên tri.
Người khác thì nói: Aáy là Đấng Christ.
41 Người khác nữa lại nói: Đấng Christ há từ
Ga-li-lê mà đến sao?
42 Kinh Thánh há chẳng nói rằng Đấng Christ
phải ra từ dòng dõi vua Đa-vít, làng Bết-lê-hem,
là làng vua Đa-vít sao?
43 Vậy, dân chúng cãi lẽ nhau về Ngài.
44 Có mấy kẻ trong đám dân muốn bắt Ngài,
nhưng không ai đặt tay trên mình Ngài.
45 Vậy bọn lính trở về cùng các thầy tế lễ cả
và các người Pha-ri-si. Những người nầy hỏi họ
rằng: Sao các ngươi không điệu người đến?
46 Bọn lính thưa rằng: Chẳng hề có người nào
đã nói như người nầy!
47 Những người Pha-ri-si nói rằng: Các ngươi
cũng đã bị phỉnh dỗ sao?
48 Có một người nào trong các quan hay là
trong những người Pha-ri-si tin đến người đó

chăng?
49 Song lũ dân nầy không biết luật chi cả, thật
là dân đáng rủa!
50 Ni-cô-đem (là người trước có đến cùng Đức
Chúa Jêsus và là một người trong đám họ) nói
rằng:
51 Luật chúng ta há bắt tội một người nào chưa
tra hỏi đến, và chưa biết điều người ấy đã làm,
hay sao?
52 Họ trả lời rằng: Ngươi cũng là người Ga-li-lê
sao? Ngươi hãy tra xét, sẽ thấy rằng chẳng có
tiên tri nào từ xứ Ga-li-lê mà ra hết.
53 Ai nấy đều trở về nhà mình.

8

1 Đức Chúa Jêsus lên trên núi Ô-li-ve.
2 Nhưng đến tảng sáng, Ngài trở lại đền thờ;
cả dân sự đều đến cùng Ngài, Ngài bèn ngồi dạy
dỗ họ.
3 Bấy giờ, các thầy thông giáo và các người
Pha-ri-si dẫn lại cho Ngài một người đàn bà đã
bị bắt đang khi phạm tội tà dâm; họ để người
giữa đám đông,
4 mà nói cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa
thầy, người đàn bà nầy bị bắt quả tang về tội
tà dâm.
5 Vả, trong luật pháp Môi-se có truyền cho
chúng ta rằng nên ném đá những hạng người
như vậy; -còn thầy, thì nghĩ sao?

6 Họ nói vậy để thử Ngài, hầu cho có thể kiện
Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus cúi xuống, lấy
ngón tay viết trên đất.
7 Vì họ cứ hỏi nữa, thì Ngài ngước lên và phán
rằng: Ai trong các ngươi là người vô tội, hãy
trước nhất ném đá vào người.
8 Rồi Ngài lại cúi xuống cứ viết trên mặt đất.
9 Khi chúng nghe lời đó, thì kế nhau mà đi ra,
những người có tuổi đi trước; Đức Chúa Jêsus ở
lại một mình với người đàn bà, người vẫn đang
đứng chính giữa đó.
10 Đức Chúa Jêsus bấy giờ lại ngước lên, không
thấy ai hết, chỉ có người đàn bà, bèn phán rằng:
Hỡi mụ kia, những kẻ cáo ngươi ở đâu? Không
ai định tội ngươi sao?
11 Người thưa rằng: Lạy Chúa, không ai hết.
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta cũng không định
tội ngươi; hãy đi, đừng phạm tội nữa.
12 Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng
chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người
nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng
có ánh sáng của sự sống.
13 Người Pha-ri-si bèn nói rằng: Thầy tự làm
chứng về mình, thì lời chứng thầy không đáng
tin.
14 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Dẫu ta tự làm
chứng về mình, nhưng lời chứng ta là đáng tin,
vì ta biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu; song
các ngươi không biết ta từ đâu mà đến, cũng
chẳng hay ta đi đâu.
15 Các ngươi xét đoán theo xác thịt; ta thì

không xét đoán người nào hết.
16 Nếu ta xét đoán ai, sự xét đoán của ta đúng
với lẽ thật; vì ta không ở một mình, nhưng Cha
là Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta.
17 Vả, có chép trong luật pháp của các ngươi
rằng lời chứng hai người là đáng tin:
18 ta tự làm chứng cho ta, và Cha là Đấng đã
sai ta đến cũng làm chứng cho ta.
19 Chúng thưa cùng Ngài rằng: Cha của thầy
ở đâu? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi
chẳng biết ta, và cũng chẳng biết Cha ta. Nếu
các ngươi biết ta, thì cũng biết Cha ta nữa.
20 Đức Chúa Jêsus phán mọi lời đó tại nơi Kho,
đang khi dạy dỗ trong đền thờ; và không ai tra
tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa đến.
21 Ngài lại phán cùng chúng rằng: Ta đi, các
ngươi sẽ tìm ta, và các ngươi sẽ chết trong tội lỗi
mình. Các ngươi không thể đến được nơi ta đi.
22 Người Giu-đa bèn nói rằng: Người đã nói:
Các ngươi không thể đến được nơi ta đi, vậy
người sẽ tự tử sao?
23 Ngài phán rằng: Các ngươi bởi dưới mà có;
còn ta bởi trên mà có. Các ngươi thuộc về thế
gian nầy; còn ta không thuộc về thế gian nầy.
24 Nên ta đã bảo rằng các ngươi sẽ chết trong
tội lỗi mình; vì nếu các ngươi chẳng tin ta là
Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các ngươi.
25 Chúng bèn hỏi Ngài rằng: Vậy thầy là ai?
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Như lời ta đã nói với
các ngươi từ ban đầu.
26 Ta có nhiều sự nói và đoán xét về các ngươi;

nhưng Đấng đã sai ta đến là thật, và điều chi ta
nghe bởi Ngài, ta truyền lại cho thế gian.
27 Chúng không hiểu rằng Ngài phán về Cha.
28 Vậy Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các
ngươi treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết ta là
ai, và biết ta không tự mình làm điều gì, nhưng
nói điều Cha ta đã dạy ta.
29 Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta, chẳng để
ta ở một mình, vì ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài.
30 Bởi Đức Chúa Jêsus nói như vậy, nên có
nhiều kẻ tin Ngài.
31 Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa
đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong
đạo ta, thì thật là môn đồ ta;
32 các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông
tha các ngươi.
33 Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng
dõi Aùp-ra-ham, chưa hề làm tôi mọi ai, vậy sao
thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do?
34 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả
thật, ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi
mọi của tội lỗi.
35 Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con
thì ở đó luôn.
36 Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi
sẽ thật được tự do.
37 Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Aùp-ra-
ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết ta, vì đạo
ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi.
38 Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các
ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình.

39 Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là
Aùp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu
các ngươi là con Aùp-ra-ham, thì chắc sẽ làm
công việc của Aùp-ra-ham.
40 Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết ta,
là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời
mà nói với các ngươi; Aùp-ra-ham chưa hề làm
điều đó!
41 Các ngươi làm công việc của cha mình.
Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con
ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa
Trời.
42 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức
Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu
ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà
đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình
đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến.
43 Tại sao các ngươi không hiểu lời ta? Aáy là
bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo của
ta.
44 Các ngươi bởi cha mình, là ma quỉ, mà sanh
ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của
cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết
người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có
lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo
tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là
cha sự nói dối.
45 Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các ngươi không
tin ta.
46 Trong các ngươi có ai bắt ta thú tội được
chăng?… Nếu ta nói lẽ thật, sao các ngươi không
tin ta?

47 Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức
Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại
các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời.
48 Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thầy
là người Sa-ma-ri, và bị quỉ ám, há không phải
sao?
49 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta chẳng phải bị
quỉ ám, nhưng ta tôn kính Cha ta, còn các ngươi
làm nhục ta.
50 Ta chẳng tìm sự vinh hiển ta, có một Đấng
tìm và đoán xét.
51 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
nếu kẻ nào giữ lời ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao
giờ.
52 Người Giu-đa nói rằng: Bây giờ chúng tôi
thấy rõ thầy bị quỉ ám; Aùp-ra-ham đã chết, các
đấng tiên tri cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ nào
giữ lời ta sẽ chẳng hề chết!
53 Thầy lại trọng hơn cha chúng tôi, Aùp-ra-
ham, là người đã chết sao? Các đấng tiên tri
cũng đã chết; thầy mạo xưng mình là ai?
54 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ta tự tôn
vinh, thì sự vinh hiển ta chẳng ra gì; ấy là Cha
ta làm vinh hiển ta, là Đấng các ngươi xưng là
Đức Chúa Trời của mình.
55 Dầu vậy, các ngươi chưa biết Ngài đâu; còn
ta thì biết. Và nếu ta nói rằng ta không biết Ngài,
ta sẽ cũng nói dối như các ngươi vậy; song ta biết
Ngài, và ta giữ lời Ngài.
56 Cha các ngươi là Aùp-ra-ham đã nức lòng
nhìn thấy ngày của ta; người đã thấy rồi, và
mừng rỡ.

57 Người Giu-đa nói rằng: Thầy chưa đầy năm
mươi tuổi, mà đã thấy Aùp-ra-ham!
58 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả
thật, ta nói cùng các ngươi, trước khi chưa có
Aùp-ra-ham, đã có ta.
59 Bấy giờ chúng lấy đá đặng quăng vào Ngài;
nhưng Đức Chúa Jêsus đi lén trong chúng, ra
khỏi đền thờ.

9

1 Đức Chúa Jêsus vừa đi qua, thấy một người
mù từ thuở sanh ra.
2 Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy ai đã phạm
tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh
ra thì mù như vậy?
3 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đó chẳng phải tại
người hay tại cha mẹ đã phạm tội; nhưng ấy để
cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra trong
người.
4 Trong khi còn ban ngày, ta phải làm trọn
những việc của Đấng đã sai ta đến; tối lại, thì
không ai làm việc được.
5 Đang khi ta còn ở thế gian, ta là sự sáng của
thế gian.
6 Nói xong, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước
miếng trộn thành bùn, và đem xức trên mắt
người mù.
7 Đoạn, Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi,
rửa nơi ao Si-lô-ê (nghĩa là chịu sai đi). Vậy,
người đi đến ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy
rõ.

8 Xóm giềng người mù và những kẻ trước kia
từng thấy người đi ăn mày đều nói rằng: Nầy có
phải là người vẫn ngồi ăn xin đó chăng?
9 Người thì nói: Aáy là hắn; kẻ lại nói: Không
phải, song một người nào giống hắn. Người mù
nói rằng: Chính tôi đây.
10 Chúng bèn hỏi người rằng: Tại sao mắt
ngươi đã mở được?
11 Người trả lời rằng: Người tên gọi là Jêsus
kia đã hòa bùn, xức mắt tôi, và nói rằng: Hãy
đi đến rửa nơi ao Si-lô-ê. Vậy, tôi đi đến, rửa tại
đó, rồi thấy được.
12 Chúng hỏi rằng: Người ấy ở đâu? Người trả
lời rằng: Tôi không biết.
13 Chúng dẫn người trước đã mù đó đến cùng
người Pha-ri-si.
14 Vả, ấy là ngày Sa-bát mà Đức Chúa Jêsus đã
hòa bùn và mở mắt cho người đó.
15 Người Pha-ri-si lại hỏi người thế nào được
sáng mắt lại. Người rằng: Người ấy rà bùn vào
mắt tôi, tôi rửa rồi thấy được.
16 Có mấy kẻ trong những người Pha-ri-si bèn
nói rằng: Người nầy không phải từ Đức Chúa
Trời đến đâu, vì không giữ ngày Sa-bát. Nhưng
kẻ khác rằng: Một kẻ có tội làm phép lạ như vậy
thể nào được? Rồi họ bèn chia phe ra.
17 Bấy giờ chúng hỏi người mù nữa rằng: Còn
ngươi, về người đã làm sáng mắt ngươi đó thì
ngươi nói làm sao? Người trả lời rằng: Aáy là
một đấng tiên tri.
18 Song le, người Giu-đa không tin rằng người

ấy trước đã mù mà được sáng lại, cho đến khi
gọi cha mẹ người đến.
19 Họ gạn hỏi rằng: Đây có quả thật là con trai
các ngươi mà các ngươi nói rằng nó mù từ thuở
sanh ra chăng? Thế thì, sao bây giờ nó sáng vậy?
20 Cha mẹ người trả lời rằng: Chúng tôi nhìn
biết là con trai chúng tôi đó đã mù từ thuở sanh
ra;
21 nhưng hiện nay tại làm sao thấy được, thì
chúng tôi không rõ. Chúng tôi cũng không biết
ai mở mắt nó nữa. Hãy hỏi nó, nó đã đủ tuổi,
chính nó sẽ nói cho.
22 Cha mẹ người nói vậy, vì sợ dân Giu-đa; bởi
dân Giu-đa đã định rằng hễ ai xưng Đức Chúa
Jêsus là Đấng Christ, thì phải bị đuổi ra khỏi nhà
hội.
23 Aáy vì cớ đó nên cha mẹ người nói rằng: Nó
đã đủ tuổi, hãy hỏi nói.
24 Vậy, người Pha-ri-si gọi người trước đã mù
một lần nữa, mà nói rằng: Hãy ngợi khen Đức
Chúa Trời, chúng ta biết người đó là kẻ có tội.
25 Người trả lời rằng: Tôi chẳng biết người có
phải là kẻ có tội chăng, chỉ biết một điều, là tôi
đã mù mà bây giờ lại sáng.
26 Họ lại hỏi rằng: Người đã làm điều gì cho
ngươi? mở mắt ngươi thể nào?
27 Người trả lời rằng: Tôi đã nói với các ông
rồi, mà các ông chẳng nghe tôi. Cớ sao các ông
muốn nghe lại lần nữa? Há cũng muốn làm môn
đồ người chăng?
28 Họ bèn mắng nhiếc người, mà rằng: Aáy,

chính ngươi là môn đồ người; còn chúng ta là
môn đồ của Môi-se.
29 Chúng ta biết Đức Chúa Trời đã phán cùng
Môi-se, nhưng người nầy, thì chúng ta chẳng
biết bởi đâu đến.
30 Người trả lời rằng: Người đã mở mắt tôi, mà
các ông chẳng biết người bởi đâu đến, ấy là sự
lạ lắm!
31 Chúng ta vẫn biết Đức Chúa Trời chẳng
nhậm lời kẻ có tội, mà nếu ai kính sợ Đức Chúa
Trời, làm theo ý muốn Ngài, thì Ngài nhậm lời.
32 Người ta chẳng bao giờ nghe nói có ai mở
mắt kẻ mù từ thuở sanh ra.
33 Nếu người này chẳng phải đến từ Đức Chúa
Trời, thì không làm gì được hết.
34 Chúng trả lời rằng: Cả mình ngươi sanh
ra trong tội lỗi, lại muốn dạy dỗ chúng ta sao!
Đoạn, họ đuổi người ra ngoài.
35 Đức Chúa Jêsus nghe họ đã đuổi người ra,
và Ngài có gặp người, bèn phán hỏi rằng: Ngươi
có tin đến Con Đức Chúa Trời chăng?
36 Người thưa rằng: Thưa Chúa, người là ai
hầu cho tôi tin đến?
37 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ngươi đã thấy
người, và ấy là chính người đang nói cùng
ngươi.
38 Người thưa rằng: Lạy Chúa, tôi tin; bèn sấp
mình xuống trước mặt Ngài.
39 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã đến
thế gian đặng làm sự phán xét nầy: Hễ ai chẳng
thấy, thì thấy; còn ai thấy, lại hóa mù.
40 Mấy người Pha-ri-si bên cạnh Ngài nghe điều

đó, thì nói với Ngài rằng: Còn chúng ta cũng là
kẻ mù chăng?
41 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu các ngươi là
kẻ mù, thì không có tội lỗi chi hết; nhưng vì các
ngươi nói rằng: Chúng ta thấy, nên tội lỗi các
ngươi vẫn còn lại.

10

1 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ
nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng
trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp.
2 Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn
chiên.
3 Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng
người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà
dẫn ra ngoài.
4 Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước,
chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người.
5 Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó
chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ.
6 Đức Chúa Jêsus phán lời ví dụ đó, nhưng
chúng không hiểu Ngài muốn nói chi.
7 Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả
thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta là cửa
của chiên.
8 Hết thảy những kẻ đã đến trước ta đều
là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe
chúng nó.
9 Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ
được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ.

10 Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt;
còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và
được sự sống dư dật.
11 Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền
lành vì chiên mình phó sự sống mình.
12 Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và
chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông
sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói
cướp lấy chiên và làm cho tản lạc.
13 Aáy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi
đến chiên.
14 Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta,
và chiên ta quen ta,
15 cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta
vì chiên ta phó sự sống mình.
16 Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng
này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ
nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người
chăn mà thôi.
17 Nầy, tại sao Cha yêu ta: Aáy vì ta phó sự
sống mình để được lấy lại.
18 Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta
phó cho; ta có quyền phó sự sống, và có quyền
lấy lại; ta đã lãnh mạng lịnh nầy nơi Cha ta.
19 Nhân những lời đó, người Giu-đa lại chia
phe ra nữa.
20 Phần nhiều trong đám họ nói rằng: Người
bị quỉ ám, người là điên; sao các ngươi nghe làm
chi?
21 Kẻ khác nói rằng: Aáy đó chẳng phải là lời
nói của một kẻ bị quỉ ám. Quỉ há có thể mở mắt
kẻ mù được sao?

22 Tại thành Giê-ru-sa-lem có giữ lễ Khánh
Thành đền thờ. Bấy giờ là mùa đông;
23 Đức Chúa Jêsus đi dạo trong đền thờ, dưới
hiên cửa Sa-lô-môn.
24 Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài mà nói
rằng: Thầy để chúng tôi nghĩ vơ vẫn mãi cho
đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy nói
rõ cho chúng tôi.
25 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các
ngươi, mà các ngươi không tin; những việc ta
nhân danh Cha ta mà làm đều làm chứng cho
ta.
26 Nhưng các ngươi không tin ta, vì các ngươi
chẳng phải là chiên của ta.
27 Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó
theo ta.
28 Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng
chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay
ta.
29 Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên
đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha.
30 Ta với Cha là một.
31 Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài
32 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm trước
mắt các ngươi lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc
chi mà các ngươi ném đá ta?
33 Người Giu-đa trả lời rằng: Aáy chẳng phải vì
một việc lành mà chúng ta ném đá ngươi, nhưng
vì lỗi lộng ngôn: ngươi là người, mà tự xưng là
Đức Chúa Trời.
34 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp
của các ngươi há chẳng chép rằng: Ta đã phán:

Các ngươi là các thần, hay sao?
35 Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức
Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh
Thánh không thể bỏ được,
36 thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và
sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời,
cớ sao các ngươi cáo ta là nói lộng ngôn?
37 Ví bằng ta không làm những việc của Cha
ta, thì các ngươi chớ tin ta.
38 Còn nếu ta làm, thì, dầu các ngươi chẳng tin
ta, hãy tin những việc ta, để các ngươi hiểu và
biết rằng Cha ở trong ta và ta ở trong Cha.
39 Chúng còn kiếm cách để bắt Ngài nữa;
nhưng Ngài tránh khỏi tay họ.
40 Đoạn, Ngài lại sang bên kia sông Giô-đanh,
đến nơi Giăng đã làm phép báp têm trước hết,
và trú tại đó.
41 Có nhiều kẻ đến cùng Ngài, mà nói rằng:
Giăng chưa làm một phép lạ nào, nhưng mọi
điều Giăng đã nói về người nầy là thật.
42 Tại đó có nhiều người tin Ngài.

11

1 Có một người đau, tên là La-xa-rơ, ở Bê-tha-
ni, là làng của Ma-ri và chị người là Ma-thê.
2 Ma-ri là người đã xức dầu thơm cho Chúa, và
lấy tóc mình lau chân Ngài; chính anh người là
La-xa-rơ đang đau.
3 Vậy, hai chị em sai người đến thưa cùng Đức
Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, nầy, kẻ Chúa yêu
mắc bịnh.

4 Đức Chúa Jêsus vừa nghe lời đó, bèn phán
rằng: Bịnh nầy không đến chết đâu, nhưng vì
sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hầu cho Con
Đức Chúa Trời bởi đó được sáng danh.
5 Vả, Đức Chúa Jêsus yêu Ma-thê, em người, và
La-xa-rơ.
6 Khi Ngài nghe người nầy đau, bèn ở lại hai
ngày nữa trong nơi Ngài đang ở.
7 Rồi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng
ta hãy trở về xứ Giu-đê.
8 Môn đồ thưa rằng: Thưa thầy, hôm trước
dân Giu-đa tìm ném đá thầy, thầy còn trở lại nơi
họ sao!
9 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong ban ngày
há chẳng phải có mười hai giờ sao? Nếu ai đi
ban ngày, thì không vấp, vì thấy sự sáng của thế
gian nầy.
10 Nhưng nếu ai đi ban đêm, thì vấp, vì không
có sự sáng.
11 Ngài phán như vậy, rồi tiếp rằng: La-xa-rơ,
bạn ta, đang ngủ; nhưng ta đi đánh thức người.
12 Môn đồ thưa rằng: Thưa Chúa, nếu người
ngủ, chắc sẽ được lành.
13 Vả, Đức Chúa Jêsus phán lời đó chỉ về sự
chết của La-xa-rơ; song môn đồ tưởng nói về
giấc ngủ thường.
14 Đức Chúa Jêsus bèn nói tỏ tường cùng môn
đồ rằng: La-xa-rơ chết rồi.
15 Ta vì các ngươi mừng không có ta tại đó, để
cho các ngươi tin; nhưng chúng ta hãy đi đến
cùng người.

16 Nhân đó, Thô-ma, gọi là Đi-đim, nói với môn
đồ khác rằng: Chúng ta cũng hãy đi tới đó đặng
chết với Ngài!
17 Khi Đức Chúa Jêsus đến nơi, thấy đã chôn
La-xa-rơ trong mộ bốn ngày rồi.
18 Vả, thành Bê-tha-ni cách thành Giê-ru-sa-
lem chỉ độ mười lăm ếch-ta-đơ.
19 Có nhiều người Giu-đa đã đến đó đặng yên
ủi Ma-thê và Ma-ri về sự anh chết.
20 Lúc Ma-thê nghe Đức Chúa Jêsus đến, thì đi
đón Ngài; nhưng Ma-ri thì ngồi tại nhà.
21 Ma-thê thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy
Chúa, nếu Chúa có đây, thì anh tôi không chết;
22 mà bây giờ tôi cụng biết mọi điều Ngài sẽ
xin Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ắt ban cho.
23 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Anh ngươi sẽ
sống lại.
24 Ma-thê thưa rằng: Tôi vẫn biết rằng đến sự
sống lại ngày cuối cùng, anh tôi sẽ sống lại.
25 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại
và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu
đã chết rồi.
26 Còn ai sống và tin ta thì không hề chết.
Ngươi tin điều đó chăng?
27 Người thưa rằng: Lạy Chúa, phải, tôi tin
Chúa là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, là Đấng
phải đến thế gian.
28 Người nói xong, liền về, lén kêu em là Ma-ri,
mà rằng: Thầy ở đằng kia, đang gọi em lại.
29 Ma-ri vừa nghe mấy lời, vội vàng đứng dậy
đến cùng Ngài.

30 Vả, Đức Chúa Jêsus chưa vào trong làng,
nhưng còn đứng nơi Ma-thê đến đón Ngài.
31 Khi những người Giu-đa đang ở trong nhà
với Ma-ri và yên ủi người, thấy người đứng dậy
đi ra vội vã như vậy, thì theo sau, vì nghĩ rằng
người đến mộ đặng khóc.
32 Nhưng Ma-ri, lúc đã tới nơi Đức Chúa Jêsus
đứng, vừa thấy Ngài, thì sấp mình xuống chân
Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu có Chúa đây,
thì anh tôi không chết!
33 Đức Chúa Jêsus thấy người khóc, và những
người Giu-đa đi với người cũng khóc, bèn đau
lòng cảm động mà phán rằng: Các ngươi đã
chôn người ở đâu?
34 Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin hãy lại coi.
35 Đức Chúa Jêsus khóc.
36 Người Giu-đa bèn nói rằng: Kìa, người yêu
La-xa-rơ là dường nào!
37 Có một vài người trong chúng nói: Người đã
mở mắt kẻ mù được, há chẳng có thể cũng làm
cho người nầy không chết sao?
38 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus lại đau lòng nữa,
bèn đến phần mộ: mộ bằng một cái hang, trước
cửa hang có một hòn đá chận lại.
39 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy lăn hòn đá
đi. Ma-thê, là em gái kẻ chết, thưa rằng: Lạy
Chúa, đã có mùi, vì người nằm đó bốn ngày rồi.
40 Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta há chẳng từng
nói với ngươi rằng nếu ngươi tin thì sẽ thấy sự
vinh hiển của Đức Chúa Trời sao?
41 Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jêsus bèn

nhướng mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, tôi tạ
ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi.
42 Tôi biết rõ rằng Cha nhậm lời tôi luôn,
nhưng tôi nói vậy là vì cớ đoàn dân nầy đứng
chung quanh tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính
Cha là Đấng đã sai tôi đến.
43 Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn
rằng: Hỡi La-xa-rơ, hãy ra!
44 Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải
liệm và mặt thì phủ khăn. Đức Chúa Jêsus phán
cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để
người đi.
45 Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và
thấy sự Đức Chúa Jêsus làm, bèn tin Ngài.
46 Nhưng một vài người trong bọn đó đi tìm
người Pha-ri-si, mách cho họ sự Đức Chúa Jêsus
đã làm.
47 Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nhóm
tòa công luận, bàn rằng: Người nầy làm phép lạ
nhiều lắm, chúng ta tính thế nào?
48 Nếu chúng ta để cho người làm, thì thiên hạ
tin người, rồi dân Rô-ma sẽ đến diệt nơi nầy và
cả nước chúng ta nữa.
49 Nhưng một người trong bọn họ, tên là Cai-
phe, làm thầy cả thượng phẩm đang niên, nói
rằng: Các ngươi chẳng biết gì hết!
50 Các ngươi chẳng xét rằng thà một người vì
dân chịu chết, còn hơn cả nước bị hư mất.
51 Vả, người nói điều đó chẳng phải tự mình,
nhưng bởi làm thầy cả thượng phẩm đang niên,
người nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus sẽ vì dân

mà chết;
52 và không những vì dân thôi, mà cũng để
nhóm con cái Đức Chúa Trời đã tản lạc lại làm
một đoàn.
53 Từ ngày đó, chúng lập mưu giết Ngài.
54 Cho nên Đức Chúa Jêsus không tỏ mình rõ
ràng trong vòng dân Giu-đa nữa, song Ngài đi
trong miền gần đồng vắng, nơi một thành gọi là
Eùp-ra-im; và ở lại đó với môn đồ.
55 Lễ Vượt Qua của dân Giu-đa gần đến, có lắm
người trong xứ lên thành Giê-ru-sa-lem trước
ngày lễ để tẩy uế.
56 Vậy, chúng kiếm Đức Chúa Jêsus, và đứng
trong đền thờ, nói với nhau rằng: Các ngươi
tưởng thế nào? Người không đến giữ lễ hay sao?
57 Vả, các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si đã ra
lịnh, nếu ai biết Đức Chúa Jêsus ở đâu, thì phải
mách với họ, để họ bắt Ngài.

12

1 Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jêsus
đến thành Bê-tha-ni, nơi La-xa-rơ ở, là người
Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết.
2 Người ta đãi tiệc Ngài tại đó, và Ma-thê hầu
hạ; La-xa-rơ là một người trong đám ngồi đồng
bàn với Ngài.
3 Bấy giờ, Ma-ri lấy một cân dầu cam tùng
hương thật, rất quí giá, xức chân Đức Chúa
Jêsus, và lấy tóc mình mà lau; cả nhà thơm nức
mùi dầu đó.

4 Nhưng Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt, là một môn đồ về
sau phản Ngài, nói rằng:
5 Sao không bán dầu thơm đó lấy ba trăm đơ-
ni-ê đặng bố thí cho kẻ nghèo?
6 -Người nói vậy, chẳng phải lo cho kẻ nghèo
đâu, song vì người vốn là tay trộm cắp, và giữ
túi bạc, trộm lấy của người ta để ở trong. -
7 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy để mặc người,
người đã để dành dầu thơm nầy cho ngày chôn
xác ta.
8 Vì các ngươi thường có kẻ nghèo ở với mình,
còn ta, các ngươi không có ta luôn luôn.
9 Một bọn người Giu-đa nghe Đức Chúa Jêsus
có tại đó, bèn đến, chẳng những vì Ngài thôi, lại
cũng để xem La-xa-rơ, là người Ngài đã khiến từ
kẻ chết sống lại.
10 Các thầy tế lễ cả bèn định giết luôn La-xa-rơ
nữa,
11 vì có nhiều người Giu-đa nhân cớ người mà
chia rẽ họ và tin theo Đức Chúa Jêsus.
12 Qua ngày sau, có một đám dân đông đến
đặng dự lễ, biết Đức Chúa Jêsus lên thành Giê-
ru-sa-lem,
13 bèn lấy những lá kè ra đón Ngài, và reo lên
rằng: Hô-sa-na! Chúc phước cho Đấng nhân
danh Chúa mà đến, là Vua của Y-sơ-ra-ên!
14 Đức Chúa Jêsus gặp một con lừa con, bèn
lên cỡi, y như lời chép rằng:
15 Hỡi con gái thành Si-ôn, chớ sợ chi, nầy, Vua
ngươi đến, cỡi trên lừa con của lừa cái.
16 Môn đồ trước vốn không hiểu điều đó;

nhưng đến khi Đức Chúa Jêsus đã được vinh
hiển, mới nhớ lại những sự đó đã chép về Ngài,
và người ta đã làm thành cho Ngài.
17 Đoàn dân ở cùng Ngài, khi Ngài kêu La-xa-
rơ ra khỏi mộ và khiến từ kẻ chết sống lại, đều
làm chứng về Ngài.
18 Aáy cũng tại điều đó mà đoàn dân đi đón
Ngài, vì có nghe rằng Ngài đã làm phép lạ ấy.
19 Nhân đó, người Pha-ri-si nói với nhau rằng:
Các ngươi thấy mình chẳng làm nổi chi hết; kìa,
cả thiên hạ đều chạy theo người!
20 Vả, trong đám đã lên đặng thờ lạy trong k”
lễ, có mấy người Gờ-réc,
21 đến tìm Phi-líp, là người ở thành Bết-sai-
đa, thuộc xứ Ga-li-lê, mà xin rằng: Thưa chúa,
chúng tôi muốn ra mắt Đức Chúa Jêsus.
22 Phi-líp đi nói với Anh-rê; rồi Anh-rê với Phi-
líp đến thưa cùng Đức Chúa Jêsus.
23 Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Giờ đã đến,
khi Con người sẽ được vinh hiển.
24 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
nếu hột giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi
gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu
chết đi, thì kết quả được nhiều.
25 Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét
sự sống mình trong đời nầy thì sẽ giữ lại đến sự
sống đời đời.
26 Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở
đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu
việc ta, thì Cha ta ắt tôn quí người…
27 Hiện nay tâm thần ta bối rối; ta sẽ nói gì?…

Lạy Cha, xin cứu Con khỏi giờ nầy! nhưng ấy
cũng vì sự đó mà Con đến giờ nầy!
28 Cha ơi, xin làm sáng danh Cha! Bấy giờ có
tiếng từ trên trời phán xuống rằng: Ta đã làm
sáng danh rồi, ta còn làm cho sáng danh nữa!
29 Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng thì nói rằng
ấy là tiếng sấm; có kẻ khác nói: Một vị thiên sứ
nào nói với Ngài.
30 Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Aáy
chẳng phải vì ta mà tiếng nầy vang ra, nhưng vì
các ngươi.
31 Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian nầy,
và hiện nay vua chúa của thế gian nầy phải bị
xua đuổi.
32 Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta
sẽ kéo mọi người đến cùng ta.
33 Ngài phán vậy để chỉ mình phải chết cách
nào.
34 Đoàn dân thưa rằng: Chúng tôi có học trong
luật pháp rằng Đấng Christ còn đời đời, vậy sao
thầy nói Con người phải bị treo lên? Con người
đó là ai?
35 Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở
giữa các ngươi ít lâu; hãy đi trong khi các ngươi
còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến thình lình
cùng các ngươi chăng; kẻ đi trong nơi tối tăm
thì chẳng biết mình đi đâu.
36 Các ngươi đang có sự sáng, hãy tin sự sáng,
hầu cho trở nên con cái của sự sáng. Đức Chúa
Jêsus phán như vậy, rồi đi, và ẩn mình cách xa
họ.
37 Vả, dẫu Ngài đã làm bấy nhiêu phép lạ trước

mặt chúng, họ cũng không tin Ngài,
38 để được ứng nghiệm lời nầy của đấng tiên
tri Ê-sai: Lạy Chúa, ai đã tin lời giảng chúng tôi,
Và cánh tay Chúa đã tỏ ra cho ai?
39 Vả lại, chúng không thể tin, vì Ê-sai lại có
nói rằng:
40 Ngài đã khiến mắt họ mù, lòng họ cứng, Hầu
cho mắt chẳng thấy, lòng chẳng hiểu, Không tự
hối cải, Và ta chẳng chữa lành cho.
41 Ê-sai nói điều đó, khi thấy sự vinh hiển của
Ngài và nói về Ngài.
42 Nhưng, trong hàng quan trưởng cũng có
nhiều người tin Đức Chúa Jêsus; song vì cớ người
Pha-ri-si, nên không xưng Ngài ra, sợ bị đuổi
khỏi nhà hội chăng.
43 Vì họ chuộng danh vọng bởi người ta đến
hơn là danh vọng bởi Đức Chúa Trời đến.
44 Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán
rằng: Ai tin ta, chẳng phải tin ta, nhưng tin Đấng
đã sai ta đến.
45 Còn ai thấy ta, là thấy Đấng đã sai ta đến.
46 Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta,
chẳng ở nơi tối tăm nữa.
47 Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng
giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta
đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu
chuộc.
48 Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời
ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng,
chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng.
49 Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha

sai ta đến, đã truyền lịnh cho ta phải nói điều
chi và phải nói thể nào.
50 Ta biết mạng lịnh Cha, ấy là sự sống đời đời.
Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta
đã dặn.

13

1 Trước ngày lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jêsus biết
giờ mình phải lìa thế gian đặng trở về cùng Đức
Chúa Cha đến rồi; Ngài đã yêu kẻ thuộc về mình
trong thế gian, thì cứ yêu cho đến cuối cùng.
2 Đang bữa ăn tối (ma quỉ đã để mưu phản
Ngài vào lòng Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt con trai Si-
môn),
3 Đức Chúa Jêsus biết rằng Cha đã giao phó
mọi sự trong tay mình, và mình đã từ Đức Chúa
Trời đến, cũng sẽ về với Đức Chúa Trời,
4 nên đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ra, lấy khăn
vấn ngang lưng mình.
5 Kế đó, Ngài đổ nước vào chậu, và rửa chân
cho môn đồ, lại lấy khăn mình đã vấn mà lau
chân cho.
6 Vậy, Ngài đến cùng Si-môn Phi-e-rơ, thì người
thưa rằng: Chúa ôi, chính Chúa lại rửa chân cho
tôi sao!
7 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hiện nay ngươi
chẳng biết sự ta làm; nhưng về sau sẽ biết.
8 Phi-e-rơ thưa rằng: Chúa sẽ chẳng rửa chân
tôi bao giờ! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ta
không rửa cho ngươi, ngươi chẳng có phần chi
với ta hết.

9 Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng
những rửa chân mà thôi, lại cũng rửa tay và đầu
nữa!
10 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ai đã tắm rồi, chỉ
cần rửa chân, thì được sạch cả. Vả, các ngươi
đã được tinh sạch, nhưng chưa được tinh sạch
đều.
11 Vì Ngài đã biết ai sẽ phản Ngài; tại thế cho
nên Ngài phán rằng: Các ngươi chẳng phải hết
thảy đều được tinh sạch.
12 Sau khi đã rửa chân cho môn đồ, Ngài mặc
áo lại; đoạn ngồi vào bàn mà phán rằng: Các
ngươi có hiểu điều ta đã làm cho các ngươi
chăng?
13 Các ngươi gọi ta bằng Thầy bằng Chúa; các
ngươi nói phải, vì ta thật vậy.
14 Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa chân
cho các ngươi, thì các ngươi cũng nên rửa chân
lẫn cho nhau.
15 Vì ta đã làm gương cho các ngươi, để các
ngươi cũng làm như ta đã làm cho các ngươi.
16 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình, sứ giả cũng
chẳng lớn hơn kẻ sai mình.
17 Ví bằng các ngươi biết những sự nầy, thì có
phước, miễn là các ngươi làm theo.
18 Ta không nói về các ngươi hết thảy, ta biết
những kẻ ta đã lựa chọn; nhưng lời nầy trong
Kinh Thánh phải được ứng nghiệm: Người ăn
bánh ta, dở gót nghịch cùng ta.
19 Hiện bây giờ, ta nói điều nầy cùng các ngươi

trước việc chưa xảy đến; để khi việc xảy đến rồi,
các ngươi sẽ tin ta là Đấng đó.
20 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai
tiếp người mà ta đã sai, tức là tiếp ta; hễ ai tiếp
ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta đến.
21 Khi Đức Chúa Jêsus đã phán như vậy rồi, thì
tâm thần Ngài bối rối, bèn tỏ ra rằng: Quả thật,
quả thật, ta nói cùng các ngươi, một người trong
các ngươi sẽ phản ta.
22 Các môn đồ ngó nhau, không biết Ngài nói
về ai đó.
23 Vả, có một môn đồ dựa vào ngực Đức Chúa
Jêsus, tức là người mà Ngài yêu.
24 Si-môn Phi-e-rơ ra dấu cho người đó rằng:
Hãy nói cho chúng ta biết thầy phán về ai.
25 Vậy, người nghiêng mình trên ngực Đức
Chúa Jêsus, hỏi rằng: Lạy Chúa, ấy là ai?
26 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Aáy là kẻ mà ta
trao cho miếng bánh ta sẽ nhúng đây. Đoạn,
Ngài nhúng một miếng, rồi lấy cho Giu-đa ỗch-
ca-ri-ốt, con trai của Si-môn.
27 Liền khi Giu-đa đã lấy miếng bánh, thì quỉ
Sa-tan vào lòng người. Đức Chúa Jêsus bèn phán
cùng người rằng: Sự ngươi làm hãy làm mau đi.
28 Nhưng các người ngồi đồng bàn đó chẳng
ai hiểu vì sao Ngài phán cùng người như vậy.
29 Có kẻ tưởng rằng tại Giu-đa có túi bạc, nên
Đức Chúa Jêsus biểu người: Hãy mua đồ chúng
ta cần dùng về k” lễ; hay là: Hãy bố thí cho kẻ
nghèo.
30 Còn Giu-đa, khi lãnh lấy miếng bánh rồi,

liền đi ra. Khi ấy đã tối.

31 Khi Giu-đa đã ra rồi, Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Hiện bây giờ Con người được vinh hiển,
và Đức Chúa Trời được vinh hiển nơi Con người.

32 Đức Chúa Trời cũng sẽ làm cho Con người
vinh hiển nơi chính mình Ngài, và Ngài sẽ kíp
làm cho vinh hiển.

33 Hỡi các con trẻ ta, ta còn tạm ở với các
ngươi; các ngươi sẽ tìm ta, và như ta đã nói với
người Giu-đa rằng: Các ngươi không thể đến nơi
ta đi, thì bây giờ ta cũng nói với các ngươi như
vậy.

34 Ta ban cho các ngươi một điều răn mới,
nghĩa là các ngươi phải yêu nhau; như ta đã yêu
các ngươi thể nào, thì các ngươi cũng hãy yêu
nhau thể ấy.

35 Nếu các ngươi yêu nhau, thì ấy là tại điều
đó mà thiên hạ sẽ nhận biết các ngươi là môn
đồ ta.

36 Si-môn Phi-e-rơ thưa cùng Ngài rằng: Lạy
Chúa, Chúa đi đâu? Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Nơi ta đi, bây giờ ngươi chẳng có thể theo ta
được; nhưng rồi sau ngươi sẽ theo ta.

37 Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, sao hiện bây
giờ tôi không thể theo Chúa được? Tôi liều sự
sống tôi vì Chúa!

38 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi liều sự
sống ngươi vì ta sao! Quả thật, quả thật, ta nói
cùng ngươi, khi gà chưa gáy, ngươi đã chối ta ba
lần!

14

1 Lòng các ngươi chớ hề bối rối; hãy tin Đức
Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa.
2 Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng
vậy, ta đã nói cho các ngươi rồi. Ta đi sắm sẵn
cho các ngươi một chỗ.
3 Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các ngươi một
chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các ngươi đi với ta, hầu
cho ta ở đâu thì các ngươi cũng ở đó.
4 Các ngươi biết ta đi đâu, và biết đường đi
nữa.
5 Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi
chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường
được?
6 Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường
đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai
được đến cùng Cha.
7 Ví bằng các ngươi biết ta, thì cũng biết Cha
ta; và từ bây giờ các ngươi biết và đã thấy Ngài.
8 Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho
chúng tôi, thì đủ rồi.
9 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở
cùng các ngươi đã lâu thay, mà ngươi chưa biết
ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao ngươi
lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi?
10 Ngươi há không tin rằng ta ở trong Cha và
Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các
ngươi, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta,
chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.
11 Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong
ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công

việc ta.
12 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng
làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.
13 Các ngươi nhân danh ta mà cầu xin điều chi
mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh
nơi Con.
14 Nếu các ngươi nhân danh ta xin điều chi, ta
sẽ làm cho.
15 Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các
điều răn ta.
16 Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các
ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi
đời đời,
17 tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể
nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết
Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở
với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi.
18 Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, ta sẽ
đến cùng các ngươi.
19 Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa,
nhưng các ngươi sẽ thấy ta; vì ta sống thì các
ngươi cũng sẽ sống.
20 Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta
ở trong Cha ta; các ngươi ở trong ta, và ta ở trong
các ngươi.
21 Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy
là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được
Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho
người biết ta.
22 Giu-đe, chớ không phải là ỗch-ca-ri-ốt, thưa
Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho

chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian?
23 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến
ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu
người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong
người.
24 Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không
vâng giữ lời ta; và lời các ngươi nghe đó, chẳng
phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta
đến.
25 Ta đã nói những điều đó với các ngươi đang
khi ta còn ở cùng các ngươi.
26 Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh
mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ
dạy dỗ các ngươi mọi sự, nhắc lại cho các ngươi
nhớ mọi điều ta đã phán cùng các ngươi.
27 Ta để sự bình an lại cho các ngươi; ta ban
sự bình an ta cho các ngươi; ta cho các ngươi sự
bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các
ngươi chớ bối rối và đừng sợ hãi.
28 Các ngươi từng nghe ta nói rằng: Ta đi, và ta
trở lại cùng các ngươi. Nếu các ngươi yêu mến
ta, thì sẽ vui mừng về điều ta đi đến cùng Cha,
bởi vì Cha tôn trọng hơn ta.
29 Hiện nay ta đã nói những điều đó với các
ngươi trước khi xảy đến, để khi những điều đó
xảy đến thì các ngươi tin.
30 Ta sẽ chẳng nói chi với các ngươi nữa, vì
vua chúa thế gian nầy hầu đến; người chẳng có
chi hết nơi ta.
31 Nhưng thế gian phải biết rằng ta yêu mến
Cha, và làm theo điều Cha đã phán dặn. Hãy

đứng dậy, chúng ta phải đi khỏi đây…

15

1 Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho.
2 Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì
Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào
kết quả, để được sai trái hơn.
3 Các ngươi đã được trong sạch, vì lời ta đã
bảo cho.
4 Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các ngươi.
Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho,
thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ
ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong ta, thì cũng
không kết quả được.
5 Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở
trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì
ngoài ta, các ngươi chẳng làm chi được.
6 Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra
ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi,
người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy.
7 Ví bằng các ngươi cứ ở trong ta, và những lời
ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình
muốn, thì sẽ được điều đó.
8 Nầy, Cha ta sẽ được sáng danh là thể nào: ấy
là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn
đồ của ta vậy.
9 Như Cha đã yêu thương ta thể nào, ta cũng
yêu thương các ngươi thể ấy; hãy cứ ở trong sự
yêu thương của ta.
10 Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của ta,
thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính

ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở
trong sự yêu thương Ngài.
11 Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu
cho sự vui mừng của ta ở trong các ngươi, và sự
vui mừng các ngươi được trọn vẹn.
12 Điều răn của ta đây nầy: Các ngươi hãy yêu
nhau, cũng như ta đã yêu các ngươi.
13 Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì
bạn hữu mà phó sự sống mình.
14 Ví thử các ngươi làm theo điều ta dạy, thì
các ngươi là bạn hữu ta.
15 Ta chẳng gọi các ngươi là đầy tớ nữa, vì đầy
tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã
gọi các ngươi là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các
ngươi biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta.
16 Aáy chẳng phải các ngươi đã chọn ta, bèn
là ta đã chọn và lập các ngươi, để các ngươi đi
và kết quả, hầu cho trái các ngươi thường đậu
luôn: lại cũng cho mọi điều các ngươi sẽ nhân
danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các ngươi.
17 Ta truyền cho các ngươi những điều răn đó,
đặng các ngươi yêu mến lẫn nhau vậy.
18 Ví bằng người đời ghét các ngươi, thì hãy
biết rằng họ đã ghét ta trước các ngươi.
19 Nếu các ngươi thuộc về thế gian, thì người
đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các ngươi
không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các
ngươi giữa thế gian, bởi cớ đó người đời ghét các
ngươi.
20 Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các ngươi: Đầy
tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ

ta, ắt cũng bắt bớ các ngươi; bằng họ đã giữ lời
ta, ắt cũng giữ lời các ngươi.
21 Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi
các ngươi, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến.
22 Nếu ta không đến và không phán dạy họ,
thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không
có thể chữa chối được tội lỗi mình.
23 Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa.
24 Ví thử ta không làm giữa họ những việc mà
chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây
giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta cùng Cha
ta.
25 Dường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép
trong luật pháp họ rằng: Họ ghét ta vô cớ.
26 Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ
bởi Cha sai xuống, tức là Thần lẽ thật ra từ Cha,
ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta.
27 Còn các ngươi cũng sẽ làm chứng về ta, vì
các ngươi đã ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy.

16

1 Ta bảo các ngươi những điều đó, để cho các
ngươi khỏi vấp phạm.
2 Họ sẽ đuổi các ngươi ra khỏi nhà hội; vả lại,
giờ đến, khi ai giết các ngươi, tưởng rằng thế là
hầu việc Đức Chúa Trời.
3 Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng
không biết ta nữa.
4 Nhưng ta đã bảo những điều đó cho các
ngươi, để khi giờ sẽ đến, các ngươi nhớ lại rằng
ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu ta

chưa nói cho các ngươi, vì ta đang ở cùng các
ngươi.
5 Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và
trong các ngươi chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy
đi đâu?
6 Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các
ngươi, thì lòng các ngươi chứa chan sự phiền
não.
7 Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là
ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi, Đấng
Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song
nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến.
8 Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về
tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét.
9 Về tội lỗi, vì họ không tin ta;
10 về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và
các ngươi chẳng thấy ta nữa;
11 về sự phán xét, vì vua chúa thế gian nầy đã
bị đoán xét.
12 Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi
nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức
các ngươi.
13 Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn
các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự
mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ
bày cho các ngươi những sự sẽ đến.
14 Aáy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài
sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi.
15 Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng
Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các
ngươi vậy.
16 Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít

lâu nữa các ngươi lại thấy ta, vì ta đi về cùng
Cha.
17 Bấy giờ, một vài môn đồ nói với nhau rằng:
Ngài dạy: Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta;
rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy ta; và rằng: Vì
ta về cùng Cha; thế là làm sao?
18 Vậy, môn đồ nói rằng: Ngài nói: ỗt lâu, là
nghĩa gì? Chúng ta không hiểu Ngài nói về việc
chi.
19 Đức Chúa Jêsus hiểu ý môn đồ muốn hỏi,
bèn phán rằng: Ta vừa nói: Còn ít lâu các ngươi
sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy
ta; các ngươi đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó
chi.
20 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
các ngươi sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời
sẽ mừng rỡ; các ngươi sẽ ở trong sự lo buồn,
nhưng sự lo buồn các ngươi sẽ đổi làm vui vẻ.
21 Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì
giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng,
người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng
rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian.
22 Khác nào như các ngươi hiện ở trong cơn
đau đớn, nhưng ta sẽ lại thấy các ngươi, thì lòng
các ngươi vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui
mừng các ngươi được.
23 Trong ngày đó, các ngươi không còn hỏi ta
về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, ta nói cùng
các ngươi, điều chi các ngươi sẽ cầu xin nơi Cha,
thì Ngài sẽ nhân danh ta mà ban cho các ngươi.
24 Đến bây giờ, các ngươi chưa từng nhân
danh ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin

đi, các ngươi sẽ được, hầu cho sự vui mừng các
ngươi được trọn vẹn.
25 Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các ngươi mọi
điều đó. Giờ đến, là khi ta chẳng còn dùng ví dụ
mà nói cùng các ngươi nữa, nhưng khi ấy ta sẽ
nói rõ ràng về Cha cho các ngươi.
26 Trong ngày đó, các ngươi sẽ nhân danh ta
mà cầu xin, ta chẳng nói rằng ta vì các ngươi sẽ
cầu xin Cha đâu;
27 vì chính Cha yêu thương các ngươi, nhân
các ngươi đã yêu mến ta, và tin rằng ta từ nơi
Cha mà đến.
28 Ta ra từ Cha mà đến thế gian; nay ta lìa bỏ
thế gian mà về cùng Cha.
29 Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ thầy phán
rõ ràng, và không phán bằng lời ví dụ.
30 Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết mọi
điều, không cần phải có ai hỏi thầy; bởi đó nên
chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời.
31 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các ngươi
tin chăng?
32 Nầy, giờ đến, đã đến rồi, là khi các ngươi sẽ
tản lạc, ai đi đường nấy, và để ta lại một mình;
nhưng ta không ở một mình, vì Cha ở cùng ta.
33 Ta đã bảo các ngươi những điều đó, hầu cho
các ngươi có lòng bình yên trong ta. Các ngươi
sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ
vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi!

17

1 Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước
mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin

làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh
hiển Cha,
2 và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai
trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời
cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con.
3 Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là
Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ,
là Đấng Cha đã sai đến.
4 Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công
việc Cha giao cho làm.
5 Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn
có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm
vinh hiển Con nơi chính mình Cha.
6 Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha
giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về
Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha.
7 Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao
cho Con đều là từ Cha mà đến.
8 Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã
truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết
quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng
ấy là Cha sai Con đến.
9 Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế
gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao
cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha.
10 Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về
Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con,
và Con nhân họ được tôn vinh.
11 Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở
thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin
gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban
cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta

vậy.
12 Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ,
trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ
không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời
Kinh Thánh được ứng nghiệm.
13 Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang
khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu
cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng
của Con.
14 Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian
ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian,
cũng như Con không thuộc về thế gian vậy.
15 Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian,
nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác.
16 Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con
không thuộc về thế gian.
17 Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời
Cha tức là lẽ thật.
18 Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con
cũng sai họ trong thế gian.
19 Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng
nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy.
20 Aáy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi
đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến
Con nữa,
21 để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong
Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở
trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha
đã sai Con đến.
22 Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã
ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng
ta vẫn là một:

23 Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho
họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết
chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương
họ cũng như Cha đã yêu thương Con.
24 Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ
Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ
ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển
Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi
sáng thế.
25 Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng
nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và
những kẻ nầy nhận rằng chính Cha đã sai Con
đến.
26 Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ
ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng
yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con
cũng ở trong họ nữa.

18

1 Sau khi phán những điều ấy, Đức Chúa Jêsus
đi với môn đồ mình sang bên kia khe Xết-rôn;
tại đó có một cái vườn, Ngài bèn vào, môn đồ
cũng vậy.
2 Vả, Giu-đa là kẻ phản Ngài, cũng biết chỗ nầy,
vì Đức Chúa Jêsus thường cùng môn đồ nhóm
họp tại đó.
3 Vậy, Giu-đa lãnh một cơ binh cùng những kẻ
bởi các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si sai đến,
cầm đèn đuốc khí giới vào nơi đó.
4 Đức Chúa Jêsus biết mọi điều sẽ xảy đến cho
mình, bèn bước tới mà hỏi rằng: Các ngươi tìm

ai?
5 Chúng trả lời rằng: Tìm Jêsus người Na-xa-
rét. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Chính ta đây!
Giu-đa là kẻ phản Ngài cũng đứng đó với họ.
6 Vừa khi Đức Chúa Jêsus phán: Chính ta đây,
chúng bèn thối lui và té xuống đất.
7 Ngài lại hỏi một lần nữa: Các ngươi tìm ai?
Chúng trả lời rằng: Tìm Jêsus người Na-xa-rét.
8 Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta đã nói với các
ngươi rằng chính ta đây; vậy nếu các ngươi tìm
bắt ta, thì hãy để cho những kẻ nầy đi.
9 Aáy để được ứng nghiệm lời Ngài đã phán:
Con chẳng làm mất một người nào trong những
kẻ mà Cha đã giao cho Con.
10 Bấy giờ, Si-môn Phi-e-rơ có một thanh gươm,
bèn rút ra, đánh đầy tớ của thầy cả thượng
phẩm, chém đứt tai bên hữu. Đầy tớ đó tên là
Man-chu.
11 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán cùng Phi-e-rơ
rằng: Hãy nạp gươm ngươi vào vỏ; ta há chẳng
uống chén mà Cha đã ban cho ta uống sao?
12 Bấy giờ, cả cơ binh, người quản cơ và những
kẻ sai của dân Giu-đa bắt Đức Chúa Jêsus trói lại.
13 Trước hết chúng giải Ngài đến An-ne; vì
người nầy là ông gia Cai-phe làm thầy cả thượng
phẩm đương niên.
14 Vả, Cai-phe là người đã bàn với dân Giu-đa
rằng: Thà một người chết vì dân thì ích hơn.
15 Si-môn Phi-e-rơ với một môn đồ khác theo
sau Đức Chúa Jêsus. Môn đồ đó có quen với thầy
cả thượng phẩm, nên vào với Đức Chúa Jêsus

trong sân thầy cả thượng phẩm.
16 Song Phi-e-rơ đứng ngoài, gần bên cửa. Môn
đồ kia, tức là người quen với thầy cả thượng
phẩm, đi ra nói cùng người đàn bà canh cửa,
rồi đem Phi-e-rơ vào.
17 Bấy giờ, con đòi đó, tức là người canh cửa,
nói cùng Phi-e-rơ rằng: Còn ngươi, cũng là môn
đồ của người đó, phải chăng? Người trả lời rằng:
Ta chẳng phải.
18 Các đầy tớ và kẻ sai vì trời lạnh, nhúm một
đống lửa, rồi đứng gần một bên mà sưởi. Phi-e-
rơ đứng với họ, và cũng sưởi.
19 Vậy, thầy cả thượng phẩm gạn hỏi Đức Chúa
Jêsus về môn đồ Ngài và đạo giáo Ngài.
20 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta từng nói rõ
ràng cùng thiên hạ; ta thường dạy dỗ trong nhà
hội và đền thờ, là nơi hết thảy dân Giu-đa nhóm
lại, chớ ta chẳng từng nói kín giấu điều gì.
21 Cớ sao ngươi gạn hỏi ta? Hãy hỏi những kẻ
đã nghe ta nói điều chi với họ; những kẻ đó biết
điều ta đã nói.
22 Ngài đang phán như vậy, có một người trong
những kẻ sai có mặt tại đó, cho Ngài một vả, mà
rằng: Ngươi dám đối đáp cùng thầy cả thượng
phẩm dường ấy sao?
23 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví thử ta nói quấy,
hãy chỉ chỗ quấy cho ta xem; nhược bằng ta nói
phải, làm sao ngươi đánh ta?
24 An-ne bèn sai giải Đức Chúa Jêsus vẫn bị trói
đến Cai-phe là thầy cả thượng phẩm.
25 Vả lại, Si-môn Phi-e-rơ đang đứng sưởi đằng

kia, thì có kẻ hỏi người rằng: Còn ngươi, ngươi
cũng là môn đồ người phải không? Người chối
đi mà trả lời rằng: Ta không phải.
26 Một người đầy tớ của thầy cả thượng phẩm,
bà con với người mà Phi-e-rơ chém đứt tai, nói
rằng: Ta há chẳng từng thấy ngươi ở trong vườn
với người sao?
27 Phi-e-rơ lại chối một lần nữa; tức thì gà gáy.
28 Kế đó, chúng điệu Đức Chúa Jêsus từ nhà
Cai-phe đến trường án; bấy giờ đang sớm mai.
Nhưng chính mình chúng không vào nơi trường
án, cho khỏi bị ô uế, và cho được ăn lễ Vượt Qua.
29 Vậy, Phi-lát bước ra, đi đến cùng chúng mà
hỏi rằng: Các ngươi kiện người nầy về khoản gì?
30 Thưa rằng: Ví chẳng phải là tay gian ác,
chúng tôi không nộp cho quan.
31 Phi-lát bèn truyền cho chúng rằng: Các
ngươi hãy tự bắt lấy người, và xử theo luật mình.
Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi chẳng có
phép giết ai cả.
32 Aáy là cho được ứng nghiệm lời Đức Chúa
Jêsus đã phán, để chỉ về mình phải chết cách
nào.
33 Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức
Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính ngươi là
Vua dân Giu-đa, phải chăng?
34 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi nói điều
đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với
ngươi về ta?
35 Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người
Giu-đa đâu? Dân ngươi cùng mấy thầy tế lễ cả

đã nộp ngươi cho ta; vậy ngươi đã làm điều gì?
36 Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta
chẳng phải thuộc về thế gian nầy. Ví bằng nước
ta thuộc về thế gian nầy, thì tôi tớ của ta sẽ
đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-
đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ
giới.
37 Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua
sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời,
ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã
giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai
thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.
38 Phi-lát hỏi rằng: Lẽ thật là cái gì? Khi người
đã nói vậy, rồi lại đi ra đến cùng dân Giu-đa, mà
rằng: Ta chẳng thấy người có tội lỗi gì cả.
39 Nhưng các ngươi có lệ thường, hễ đến ngày
lễ Vượt Qua, thì ta tha cho các ngươi một tên tù,
vậy các ngươi có muốn ta tha Vua dân Giu-đa
cho chăng?
40 Chúng bèn kêu lên nữa rằng: Đừng tha nó,
nhưng tha Ba-ra-ba! Vả, Ba-ra-ba là một kẻ trộm
cướp.

19

1 Bấy giờ, Phi-lát bắt Đức Chúa Jêsus và sai
đánh đòn Ngài.
2 Bọn lính đương một cái mão triều bằng gai,
đội trên đầu Ngài, và mặc cho Ngài một cái áo
điều.
3 Đoạn, họ đến gần, nói với Ngài rằng: Lạy
Vua dân Giu-đa! Họ lại cho Ngài mấy cái vả.

4 Phi-lát lại ra một lần nữa, mà nói với chúng
rằng: Đây nầy, ta dẫn người ra ngoài, để các
ngươi biết rằng ta không tìm thấy người có tội
lỗi chi.
5 Vậy, Đức Chúa Jêsus đi ra, đầu đội mão triều
gai, mình mặc áo điều; và Phi-lát nói cùng chúng
rằng: Kìa, xem người nầy!
6 Nhưng khi các thầy tế lễ cả và các kẻ sai thấy
Ngài, thì kêu lên rằng: Hãy đóng đinh hắn trên
cây thập tự, hãy đóng đinh hắn trên cây thập
tự! Phi-lát nói cùng chúng rằng: Chính mình
các ngươi hãy bắt mà đóng đinh người; bởi vì
về phần ta không thấy người có tội lỗi chi hết.
7 Dân Giu-đa lại nói rằng: Chúng tôi có luật,
chiếu luật đó hắn phải chết; vì hắn tự xưng là
Con Đức Chúa Trời.
8 Khi Phi-lát đã nghe lời đó, lại càng thêm sợ
hãi nữa.
9 Người lại trở vào nơi trường án mà nói với
Đức Chúa Jêsus rằng: Ngươi từ đâu? Nhưng
Đức Chúa Jêsus không đáp gì hết.
10 Phi-lát hỏi Ngài rằng: Ngươi chẳng nói chi
với ta hết sao? Ngươi há chẳng biết rằng ta
có quyền buông tha ngươi và quyền đóng đinh
ngươi sao?
11 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu chẳng phải
từ trên cao đã ban cho ngươi, thì ngươi không
có quyền gì trên ta; vậy nên, kẻ nộp ta cho ngươi
là có tội trọng hơn nữa.
12 Từ lúc đó, Phi-lát kiếm cách để tha Ngài;
nhưng dân Giu-đa kêu lên rằng: Ví bằng quan

tha người nầy, thì quan không phải là trung thần
của Sê-sa; vì hễ ai tự xưng là vua, ấy là xướng
lên nghịch cùng Sê-sa vậy!
13 Phi-lát nghe lời đó, bèn dẫn Đức Chúa Jêsus
ra ngoài, rồi ngồi trên tòa án, tại nơi gọi là Ba-vê,
mà tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ga-ba-tha.
14 Vả, bấy giờ là ngày sắm sửa về lễ Vượt Qua,
độ chừng giờ thứ sáu. Phi-lát nói cùng dân Giu-
đa rằng: Vua các ngươi kia kìa!
15 Những người đó bèn kêu lên rằng: Hãy trừ
hắn đi, trừ hắn đi! Đóng đinh hắn trên cây thập
tự đi! Phi-lát nói với chúng rằng: Ta sẽ đóng
đinh Vua các ngươi lên thập tự giá hay sao? Các
thầy tế lễ cả thưa rằng: Chúng tôi không có vua
khác, chỉ Sê-sa mà thôi.
16 Người bèn giao Ngài cho chúng đặng đóng
đinh trên thập tự giá. Vậy, chúng bắt Ngài và
dẫn đi.
17 Đức Chúa Jêsus vác thập tự giá mình, đi đến
ngoài thành, tại nơi gọi là cái Sọ, tiếng Hê-bơ-rơ
gọi là Gô-gô-tha.
18 Aáy đó là chỗ họ đóng đinh Ngài, lại có hai
người khác với Ngài, mỗi bên một người, còn
Đức Chúa Jêsus ở chính giữa.
19 Phi-lát cũng sai làm một tấm bảng, rồi treo
lên trên thập tự giá. Trên bảng đó có đề chữ
rằng: JÊSUS NGƯùI NA-XA-RẵT, Là VUA DĂN
GIU-ĐA.
20 Vì nơi Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh ở gần
thành, và chữ đề trên bảng đó viết bằng chữ Hê-
bơ-rơ, chữ La-tinh và chữ Gờ-réc, nên có nhiều

người Giu-đa đọc đến.
21 Các thầy tế lễ cả của dân Giu-đa bèn nói
với Phi-lát rằng: Xin đừng viết: Vua dân Giu-
đa; nhưng viết rằng, người nói: Ta là Vua dân
Giu-đa.
22 Phi-lát trả lời rằng: Lời ta đã viết, thì ta đã
viết rồi.
23 Quân lính đã đóng đinh Đức Chúa Jêsus trên
thập tự giá rồi, bèn lấy áo xống của Ngài chia
làm bốn phần, mỗi tên lính chiếm một phần. Họ
cũng lấy áo dài của Ngài, nhưng áo dài đó không
có đường may, nguyên một tấm vải dệt ra, từ
trên chí dưới.
24 Vậy, họ nói với nhau rằng: Đừng xé áo nầy
ra, song chúng ta hãy bắt thăm, ai trúng nấy
được. Aáy để cho được ứng nghiệm lời Kinh
Thánh nầy: Chúng đã chia nhau áo xống của ta,
Lại bắt thăm lấy áo dài ta. Đó là việc quân lính
làm.
25 Tại một bên thập tự giá của Đức Chúa Jêsus,
có mẹ Ngài đứng đó, với chị mẹ Ngài là Ma-ri vợ
Cơ-lê-ô-ba, và Ma-ri Ma-đơ-len nữa.
26 Đức Chúa Jêsus thấy mẹ mình, và một môn
đồ Ngài yêu đứng gần người, thì nói cùng mẹ
rằng: Hỡi đàn bà kia, đó là con của ngươi!
27 Đoạn, Ngài lại phán cùng người môn đồ
rằng: Đó là mẹ ngươi! Bắt đầu từ bấy giờ, môn
đồ ấy rước người về nhà mình.
28 Sau đó, Đức Chúa Jêsus biết mọi việc đã
được trọn rồi, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng
nghiệm, thì phán rằng: Ta khát.
29 Tại đó, có một cái bình đựng đầy giấm. Vậy,

họ lấy một miếng bông đá thấm đầy giấm, buộc
vào cây ngưu tất đưa kề miệng Ngài.
30 Khi Đức Chúa Jêsus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn
phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục
đầu mà trút linh hồn.
31 Vì bấy giờ là ngày sắm sửa về ngày Sa-bát,
mà Sa-bát nầy là rất trọng thể, nên dân Giu-
đa ngại rằng những thây còn treo lại trên thập
tự giá trong ngày Sa-bát chăng, bèn xin Phi-lát
cho đánh gãy ống chân những người đó và cất
xuống.
32 Vậy, quân lính lại, đánh gãy ống chân người
thứ nhất, rồi đến người kia, tức là kẻ cùng bị
đóng đinh với Ngài.
33 Khi quân lính đến nơi Đức Chúa Jêsus, thấy
Ngài đã chết rồi, thì không đánh gãy ống chân
Ngài;
34 nhưng có một tên lính lấy giáo đâm ngang
sườn Ngài, tức thì máu và nước chảy ra.
35 Kẻ đã thấy thì làm chứng về việc đó, (lời
chứng của người là thật, và người vẫn biết mình
nói thật vậy), hầu cho các ngươi cũng tin.
36 Vì điều đó xảy ra, cho được ứng nghiệm lời
Kinh Thánh nầy: Chẳng một cái xương nào của
Ngài sẽ bị gãy.
37 Lại có lời Kinh Thánh nầy nữa: Chúng sẽ
ngó thấy người mà mình đã đâm.
38 Sau đó, Giô-sép người A-ri-ma-thê, làm môn
đồ Đức Chúa Jêsus một cách kín giấu, vì sợ dân
Giu-đa, xin phép Phi-lát cho lấy xác Đức Chúa
Jêsus; thì Phi-lát cho phép. Vậy, người đến và

lấy xác Ngài.
39 Ni-cô-đem, là người khi trước đã tới cùng
Đức Chúa Jêsus trong ban đêm, bấy giờ cũng
đến, đem theo độ một trăm cân một dược hòa
với lư hội.
40 Vậy, hai người lấy xác Đức Chúa Jêsus, dùng
vải gai và thuốc thơm gói lại, theo như tục khâm
liệm của dân Giu-đa.
41 Vả, tại nơi Ngài bị đóng đinh, có một cái
vườn, trong vườn đó có một cái huyệt mới, chưa
chôn ai.
42 Aáy là nơi hai người chôn Đức Chúa Jêsus,
vì bấy giờ là ngày sắm sửa của dân Giu-đa, và
mộ ấy ở gần.

20

1 Ngày thứ nhất trong tuần lễ, lúc rạng đông,
trời còn mờ mờ, Ma-ri Ma-đơ-len tới mộ, thấy
hòn đá lấp cửa mộ đã dời đi.
2 Vậy, người chạy tìm Si-môn Phi-e-rơ và môn
đồ khác, là người Đức Chúa Jêsus yêu, mà nói
rằng: Người ta đã dời Chúa khỏi mộ, chẳng hay
để Ngài tại đâu.
3 Phi-e-rơ với môn đồ khác bèn bước ra, đi đến
mồ.
4 Cả hai đều chạy, nhưng môn đồ kia chạy mau
hơn Phi-e-rơ, và đến mồ trước.
5 Người cúi xuống, thấy vải bỏ dưới đất;
nhưng không vào.
6 Si-môn Phi-e-rơ theo đến, vào trong mộ, thấy
vải bỏ dưới đất,

7 và cái khăn liệm trùm đầu Đức Chúa Jêsus
chẳng ở cùng một chỗ với vải, nhưng cuốn lại
để riêng ra một nơi khác.
8 Bấy giờ, môn đồ kia đã đến mộ trước, cũng
bước vào, thì thấy và tin.
9 Vì chưng hai người chưa hiểu lời Kinh Thánh
rằng Đức Chúa Jêsus phải từ kẻ chết sống lại.
10 Đoạn, hai môn đồ trở về nhà mình.
11 Song Ma-ri đứng bên ngoài, gần mộ, mà
khóc. Người vừa khóc, vừa cúi xuống dòm trong
mộ,
12 thấy hai vị thiên sứ mặc áo trắng, một vị
ngồi đằng đầu, một vị ngồi đằng chân, chỗ xác
Đức Chúa Jêsus đã nằm.
13 Hai thiên sứ hỏi: Hỡi đàn bà kia, sao ngươi
khóc? Người thưa rằng: Vì người ta đã dời Chúa
tôi đi, không biết để Ngài ở đâu.
14 Vừa nói xong, người xây lại thấy Đức Chúa
Jêsus tại đó; nhưng chẳng biết ấy là Đức Chúa
Jêsus.
15 Đức Chúa Jêsus hỏi người rằng: Hỡi đàn bà
kia, sao ngươi khóc? Ngươi tìm ai? Người ngỡ
rằng đó là kẻ làm vườn, bèn nói rằng: Hỡi chúa,
ví thật ngươi là kẻ đã đem Ngài đi, xin nói cho
ta biết ngươi để Ngài đâu, thì ta sẽ đến mà lấy.
16 Đức Chúa Trời phán rằng: Hỡi Ma-ri! Ma-
ri bèn xây lại, lấy tiếng Hê-bơ-rơ mà thưa rằng:
Ra-bu-ni (nghĩa là thầy)!
17 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Chớ rờ đến ta; vì
ta chưa lên cùng Cha! Nhưng hãy đi đến cùng
anh em ta, nói rằng ta lên cùng Cha ta và Cha

các ngươi, cùng Đức Chúa Trời ta và Đức Chúa
Trời các ngươi.
18 Ma-ri Ma-đơ-len đi rao bảo cho môn đồ rằng
mình đã thấy Chúa, và Ngài đã phán cùng mình
những điều đó.
19 Buổi chiều nội ngày đó, là ngày thứ nhất
trong tuần lễ, những cửa nơi các môn đồ ở đều
đang đóng lại, vì sợ dân Giu-đa, Đức Chúa Jêsus
đến đứng chính giữa các môn đồ mà phán rằng:
Bình an cho các ngươi!
20 Nói đoạn, Ngài giơ tay và sườn mình cho
môn đồ xem. Các môn đồ vừa thấy Chúa thì đầy
sự mừng rỡ.
21 Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Bình an
cho các ngươi! Cha đã sai ta thể nào, ta cũng sai
các ngươi thể ấy.
22 Khi Ngài phán điều đó rồi, thì hà hơi trên
môn đồ mà rằng: Hãy nhận lãnh Đức Thánh
Linh.
23 Kẻ nào mà các ngươi tha tội cho, thì tội sẽ
được tha; còn kẻ nào các ngươi cầm tội lại, thì
sẽ bị cầm cho kẻ đó.
24 Vả, lúc Đức Chúa Jêsus đến, thì Thô-ma,
tức Đi-đim, là một người trong mười hai sứ đồ,
không có ở đó với các môn đồ.
25 Các môn đồ khác nói với người rằng: Chúng
ta đã thấy Chúa. Nhưng người trả lời rằng: Nếu
ta không thấy dấu đinh trong bàn tay Ngài, nếu
ta không đặt ngón tay vào chỗ dấu đinh, và nếu
ta không đặt bàn tay nơi sườn Ngài, thì ta không
tin.
26 Cách tám ngày, các môn đồ lại nhóm nhau

trong nhà, có Thô-ma ở với. Khi cửa đang đóng,
Đức Chúa Jêsus đến, đứng chính giữa môn đồ
mà phán rằng: Bình an cho các ngươi!
27 Đoạn, Ngài phán cùng Thô-ma rằng: Hãy
đặt ngón tay ngươi vào đây, và xem bàn tay ta;
cũng hãy giơ bàn tay ngươi ra và đặt vào sườn
ta, chớ cứng lòng, song hãy tin!
28 Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa tôi và Đức
Chúa Trời tôi!
29 Đức Chúa Jêsus phán: Vì ngươi đã thấy ta,
nên ngươi tin. Phước cho những kẻ chẳng từng
thấy mà đã tin vậy!
30 Đức Chúa Jêsus đã làm trước mặt môn đồ
Ngài nhiều phép lạ khác nữa, mà không chép
trong sách nầy.
31 Nhưng các việc nầy đã chép, để cho các
ngươi tin rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ,
tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các ngươi
tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống.

21

1 Rồi đó, Đức Chúa Jêsus lại hiện ra cùng môn
đồ Ngài nơi gần biển Ti-bê-ri-át. Việc Ngài hiện
ra như vầy:
2 Si-môn Phi-e-rơ, Thô-ma gọi là Đi-đim, Na-
tha-na-ên nguyên ở thành Ca-na, trong xứ Ga-li-
lê, các con trai của Xê-bê-đê và hai người môn
đồ khác nữa nhóm lại cùng nhau.
3 Si-môn Phi-e-rơ nói rằng: Tôi đi đánh cá. Các
người kia trả lời rằng: Chúng tôi đi với anh. Các

người ấy ra đi xuống thuyền, nhưng trong đêm
đó, chẳng được chi hết.
4 Đến sáng, Đức Chúa Jêsus đứng trên bờ,
nhưng môn đồ không biết đó là Đức Chúa Jêsus.
5 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi các con,
không có chi ăn hết sao? Thưa rằng: Không.
6 Ngài phán rằng: Hãy thả lưới bên hữu
thuyền, thì các ngươi sẽ được. Vậy, các người
ấy thả lưới xuống, được nhiều cá đến nổi không
thể kéo lên nữa.
7 Môn đồ mà Đức Chúa Jêsus yêu bèn nói với
Phi-e-rơ rằng: Aáy là Chúa! Khi Si-môn Phi-e-rơ
đã nghe rằng ấy là Chúa, bèn lấy áo dài quấn
mình (vì đang ở trần) và nhảy xuống nước.
8 Các môn đồ khác đem thuyền trở lại, kéo tay
lưới đầy cá, vì cách bờ chỉ chừng hai trăm cu-đê
mà thôi.
9 Lúc môn đồ đã lên bờ, thấy tại đó có lửa than,
ở trên để cá, và có bánh.
10 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đem cá các
ngươi mới đánh được đó lại đây.
11 Si-môn Phi-e-rơ xuống thuyền, kéo tay lưới
đầy một trăm năm mươi ba con cá lớn lên bờ;
và, dầu nhiều cá dường ấy, lưới vẫn không đứt.
12 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy lại mà ăn.
Nhưng không một người môn đồ nào dám hỏi
rằng: Ngươi là ai? Vì biết quả rằng ấy là Chúa.
13 Đức Chúa Jêsus lại gần, lấy bánh cho môn
đồ, và cho luôn cá nữa.
14 Aáy là lần thứ ba mà Đức Chúa Jêsus hiện ra
cùng môn đồ Ngài, sau khi Ngài từ kẻ chết sống

lại.

15 Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-
môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na,
ngươi yêu ta hơn những kẻ nầy chăng? Phi-e-
rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng
tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy
chăn những chiên con ta.

16 Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng:
Hỡi Si-môn, con Giô-na, ngươi yêu ta chăng?
Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết
rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Hãy chăn chiên ta.

17 Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng:
Hỡi Si-môn, con Giô-na, ngươi yêu ta chăng?
Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến
ba lần: Ngươi yêu ta chăng? Người bèn thưa
rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa
biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Hãy chăn chiên ta.

18 Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, khi
ngươi còn trẻ, ngươi tự mình thắt lưng lấy, muốn
đi đâu thì đi; nhưng khi ngươi già, sẽ giơ bàn tay
ra, người khác thắt lưng cho và dẫn ngươi đi đến
nơi mình không muốn.

19 Ngài nói điều đó để chỉ về Phi-e-rơ sẽ chết
cách nào đặng sáng danh Đức Chúa Trời. Và sau
khi đã phán như vậy, Ngài lại rằng: Hãy theo ta.

20 Phi-e-rơ xây lại, thấy môn đồ mà Đức Chúa
Jêsus yêu đến sau mình, tức là người đang bữa
ăn tối, nghiêng mình trên ngực Đức Chúa Jêsus
mà hỏi rằng: Lạy Chúa, ai là kẻ phản Chúa?

21 Khi thấy người đó, Phi-e-rơ hỏi Đức Chúa
Jêsus rằng: Lạy Chúa, còn người nầy, về sau sẽ
ra thế nào?
22 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ta muốn
người cứ ở cho tới khi ta đến, thì can hệ gì với
ngươi? Còn ngươi, hãy theo ta.
23 Vậy, có tiếng đồn ra trong vòng các anh em
rằng người môn đồ đó sẽ không chết. Nhưng
Đức Chúa Jêsus vốn chẳng phải nói rằng: Người
đó sẽ không chết; song nói rằng: Nếu ta muốn
người cứ ở cho tới khi ta đến, thì can hệ gì với
ngươi? đó thôi.
24 Aáy chính là môn đồ đó làm chứng về những
việc nầy và đã chép lấy; chúng ta biết lời chứng
của người là thật.
25 Lại còn nhiều việc nữa mà Đức Chúa Jêsus
đã làm; ví bằng người ta cứ từng việc mà chép
hết, thì ta tưởng rằng cả thế gian không thể chứa
hết các sách người ta chép vậy.

Kinh Thánh
The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 1 Oct 2024 from source files dated 13 Dec 2023
b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e